

## Giô-suê

<sup>1</sup> Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: <sup>2</sup> Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. <sup>3</sup> Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se. <sup>4</sup> Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ô-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. <sup>5</sup> Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. <sup>6</sup> Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. <sup>7</sup> Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thanh vượng. <sup>8</sup> Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. <sup>9</sup> Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí,

chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi. <sup>10</sup> Bảy giờ Giô-suê truyền lệnh cho các quan trưởng của dân sự mà rằng: <sup>11</sup> Hãy chạy khắp trại quân, truyền lệnh này cho dân sự rằng: Hãy sắm sẵn thực vật, vì trong ba ngày nữa các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh này, đặng đánh lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho mình làm sản nghiệp. <sup>12</sup> Giô-suê cũng nói cùng người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se mà rằng: <sup>13</sup> Hãy nhớ lại điều Môi-se, tôi tớ Giê-hô-va, đã dặn các người, khi người có nói: Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã cho các người an nghỉ và ban xứ này cho các người. <sup>14</sup> Vợ, con nhỏ, và bầy súc vật các người sẽ ở trong xứ mà Môi-se ban cho các người về phía bên này sông Giô-đanh; nhưng các người, tức là hết thầy người mạnh dạn, phải cầm binh khí đi ngang qua trước anh em mình, và giúp đỡ họ, <sup>15</sup> cho đến chừng nào Đức Giê-hô-va ban sự an nghỉ cho anh em các người, y như đã ban cho các người, và đến khi họ cũng đã nhận được xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho. Đoạn, các người sẽ trở về xứ mình, là xứ Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho các người ở phía bên này sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, rồi các người sẽ lấy nó làm sản nghiệp. <sup>16</sup> Những người ấy thưa cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ làm mọi điều ông dặn biểu, và đi khắp nơi nào ông sai <sup>17</sup> chúng tôi sẽ vâng theo ông trong mọi việc y

như đã vâng theo trong mọi việc như đã vâng theo Môi-se. Chỗ nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông ở cùng ông, y như Ngài đã ở cùng Môi-se vậy! <sup>18</sup> Phàm ai nghịch mạng không vâng theo lời ông trong mọi điều ông dặn biểu chúng tôi, thì người đó sẽ bị xử tử; chỉ ông hãy vững lòng bền chí.

## 2

<sup>1</sup> Giô-suê, con trai của Nun, từ Si-tim mật sai hai người do thám mà rằng: Hãy đi do thám xứ, nhất là Giê-ri-cô. Vậy, hai người ấy đi đến nhà của một kỹ nữ tên là Ra-háp, và ngụ tại đó. <sup>2</sup> Người ta bèn tâu cùng vua Giê-ri-cô rằng: Kia, đêm nay có người trong dân Y-sơ-ra-ên đã đến do thám xứ. <sup>3</sup> Vua Giê-ri-cô sai nói cùng Ra-háp rằng: Hãy đuổi hai người đã đến vào nhà người; vì họ đến đặng do thám cả xứ. <sup>4</sup> Nhưng người đàn bà đem giấu hai người này, rồi đáp rằng: Quả thật họ đã tới nhà tôi nhưng chẳng biết ở đâu đến. <sup>5</sup> Song vào buổi tối cửa thành hầu đóng, hai người ấy đi ra tôi không biết đi đâu; hãy mau đuổi theo, vì các người theo kịp được. <sup>6</sup> Vả, nàng có biểu hai người leo lên mái nhà, giấu dưới cọng gai mà nàng rải ở trên mái. <sup>7</sup> Những người của vua đuổi theo họ về hướng sông Giô-đanh, cho đến chỗ cạn; vừa khi những người đuổi theo đó ra khỏi thành, thì người ta đóng cửa thành. <sup>8</sup> Trước khi hai người do thám chưa nằm ngủ, nàng leo lên mái nhà, <sup>9</sup> mà nói rằng: Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã ban cho

các ông xứ này, sự kinh khủng vì có các ông đã bắt lấy chúng tôi, và cả dân của xứ đều sồn lòng trước mặt các ông. <sup>10</sup> Vì chúng tôi có hay khi các ông ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Đức Giê-hô-va đã khiến nước Biển đỏ bày khô trước mặt các ông, và điều các ông đã làm cho Si-hôn và Oúc, hai vua dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh, mà các ông đã diệt đi. <sup>11</sup> Chúng tôi có hay điều đó, lòng bèn tan ra, chẳng ai trong chúng tôi còn can đảm trước mặt các ông nữa; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ông là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia, và ở dưới đất thấp này. <sup>12</sup> Vậy bây giờ, vì tôi đã làm nhân cho hai ông, thì hai ông cũng phải làm nhân lại cho nhà cha tôi; hãy chỉ Đức Giê-hô-va mà thề cùng tôi, và cho một dấu quả quyết <sup>13</sup> rằng các ông sẽ để cha mẹ, anh em, chị em tôi, và hết thầy người bà con của họ đều còn sống, cùng cứu chúng tôi khỏi chết. <sup>14</sup> Hai người đáp rằng: Mạng chúng ta sẽ đến cho mạng nàng! Nếu nàng không cho lậ việc chúng ta ra, thì chúng ta sẽ đả nàng cách nhân từ và thành tín khi Đức Giê-hô-va ban xứ cho chúng ta. <sup>15</sup> Vậy, nàng dùng một sợi dây dòng hai người xuống nơi cửa sổ, vì nhà nàng ở tại trên vách thành. <sup>16</sup> Nàng nói rằng: Hãy đi đến núi, kéo những người đuổi theo gặp các ông chẳng; hãy ẩn đó ba ngày cho đến chừng nào những người đuổi theo trở về; sau rồi các ông hãy đi đường. <sup>17</sup> Vả, hai người nói cùng nàng rằng: Này thể nào chúng ta sẽ khỏi mắc lời thề mà nàng đã bắt ta thề. <sup>18</sup> Khi nào chúng ta vào

xứ, nàng phải cột sợi chỉ điều này nơi cửa sổ mà nàng dòng chúng ta xuống, rồi nhóm hiệp cha mẹ, anh em, và hết thấy bà con của nàng lại trong nhà mình. <sup>19</sup> Phàm ai trong các người đó đi ra ngoài cửa nhà nàng, thì huyết người ấy sẽ đổ lại trên đầu người, và chúng ta vô tội; nhưng nếu ai tra tay vào người nào ở cùng nàng trong nhà, thì huyết của người đó sẽ đổ lại trên đầu chúng ta. <sup>20</sup> Còn nếu nàng cho lậu việc chúng ta, ắt chúng ta sẽ khỏi mắc lời mà nàng đã bắt chúng ta thề. <sup>21</sup> Nàng bèn đáp: Khá y lời hai ông đã nói. Đoạn, nàng cho hai người đi, và hai người liền đi. Nàng bèn cột sợi chỉ điều này nơi cửa sổ. <sup>22</sup> Vậy, hai người đi đến núi, ở đó ba ngày cho đến khi những người đuổi theo mình trở về. Mấy người ấy kiếm họ cùng đường, nhưng không gặp. <sup>23</sup> Hai người do thám bèn đi xuống núi trở về; khi đã qua sông Giô-đanh rồi, thì đến gần Giô-suê, con trai Nun, thuật cho người mọi điều đã xảy ra. <sup>24</sup> Hai người nói cùng Giô-suê rằng: Quả thật, Đức Giê-hô-va đã phó cả xứ vào tay chúng ta; và lại, hết thấy dân của xứ đều sồn lòng trước mặt chúng ta.

### 3

<sup>1</sup> Giô-suê dậy sớm, ở Si-tim đi cùng hết thấy dân Y-sơ-ra-ên, đến mé sông Giô-đanh, và ngủ đêm tại đó trước khi qua sông. <sup>2</sup> Cuối ba ngày, các quan trưởng đi khắp trại quân <sup>3</sup> truyền lệnh này cho dân sự rằng: Khi các người thấy những thầy tế lễ về dòng Lê-vi khiêng hòm giao ước

của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau. <sup>4</sup> Song le giữa khoảng các người và hòm giao ước phải cách chừng hai ngàn thước; chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo; vì các người chưa hề đi đường này bao giờ. <sup>5</sup> Giô-suê cũng nói cùng dân sự rằng: Hãy làm cho mình ra thánh, vì ngày mai Đức Giê-hô-va sẽ làm những việc lạ lùng giữa các người. <sup>6</sup> Đoạn, Giô-suê nói cùng những thầy tế lễ rằng: Hãy khiêng hòm giao ước đi qua trước dân sự. Vậy, những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước và đi đầu dân sự. <sup>7</sup> Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay ta khởi tôn người lên trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, để chúng nó biết rằng ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Mô-i-se vậy. <sup>8</sup> Người phải truyền lệnh này cho những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước: Khi nào các người đến mé sông Giô-đanh, thì hãy dừng lại tại giữa sông. <sup>9</sup> Giô-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Hãy lại gần, nghe lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. <sup>10</sup> Đoạn, người nói: Nhờ điều này các người sẽ biết rằng Đức Chúa Trời hằng sống ngự giữa các người, và Ngài sẽ đuổi khỏi trước mặt các người dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Hê-vít, dân Phê-rê-sít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, và dân Giê-bu-sít. <sup>11</sup> Nay, hòm giao ước của Chúa cả thế gian đi trước các người vào sông Giô-đanh. <sup>12</sup> Vậy, hãy chọn mười hai người của các chi phái Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái một người; <sup>13</sup> và khi những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-

va, là Chúa cả thế gian, mới để bàn chân mình dưới nước sông Giô-đanh, thì nước của sông, tức nước từ nguồn chảy xuống, sẽ chia ra, và dồn lại thành một đồng. <sup>14</sup> Khi dân sự bỏ các trại mình dựng đi qua sông Giô-đanh, thì những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước ở trước mặt dân sự. <sup>15</sup> Và trọn lúc mùa gặt, sông Giô-đanh tràn lên khỏi bờ. Khi các người khiêng hòm đến sông Giô-đanh, và chân của những thầy tế lễ khiêng hòm mới bị ướt nơi mé nước, <sup>16</sup> thì nước ở trên nguồn thường chảy xuống bèn dừng lại, dồn thành một đồng, xa ra một khoảng đến thành A-đam, là thành ở bên cạnh Xát-than; còn nước chảy đến biển đồng bằng, tức Biển mặn, đã rẽ đoạn ra; rồi dân sự đi qua đối ngang Giê-ri-cô. <sup>17</sup> Những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va dừng chân vững trên đất khô giữa sông Giô-đanh trong khi cả Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến chừng cả dân đã qua khỏi sông Giô-đanh rồi.

## 4

<sup>1</sup> Khi cả dân đã qua khỏi Giô-đanh rồi, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Giô-suê rằng: <sup>2</sup> Hãy chọn trong dân sự mười hai người, mỗi chi phái một người; <sup>3</sup> rồi truyền lệnh này cho các người đó: Hãy lấy mười hai hòn đá tại đây giữa sông Giô-đanh, từ nơi chân những thầy tế lễ đứng vững, rồi đem nó theo, và đặt tại chỗ các người sẽ ngủ ban đêm. <sup>4</sup> Vậy, Giô-suê gọi mười hai người mà mình đã chọn trong dân Y-sơ-ra-ên, mỗi chi phái

một người, <sup>5</sup> mà truyền rằng: Hãy đi qua trước hòm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người tại giữa sông Giô-đanh, rồi mỗi người, theo số chi phái Y-sơ-ra-ên, phải vác một hòn đá trên vai mình, <sup>6</sup> hầu cho điều đó làm một dấu ở giữa các người. Về sau, khi con cháu các người hỏi rằng: Những hòn đá này có nghĩa chi? <sup>7</sup> thì hãy đáp rằng: Ấy là nước sông Giô-đanh đã rẽ ra trước hòm giao ước của Đức Giê-hô-va; khi hòm đi ngang qua sông Giô-đanh; thì nước sông bèn rẽ ra; các hòn đá này dùng cho dân Y-sơ-ra-ên làm kỷ niệm đời đời. <sup>8</sup> Vậy, dân Y-sơ-ra-ên làm theo điều Giô-suê đã biểu, bèn lấy mười hai hòn đá ở giữa sông Giô-đanh, theo số chi phái dân Y-sơ-ra-ên, và đem nó theo cùng mình đến chỗ nào phải ngủ ban đêm, rồi đặt tại đó, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê. <sup>9</sup> Giô-suê cũng dựng mười hai hòn đá giữa sông Giô-đanh, tại nơi chân những thầy tế lễ khiêng hòm giao ước đã đứng; các hòn đá ấy hãy còn ở đó cho đến ngày nay. <sup>10</sup> Những thầy tế lễ khiêng hòm đều đứng giữa sông Giô-đanh cho đến chừng nào đã làm xong mọi việc mà Đức Giê-hô-va đã dặn biểu Giô-suê truyền lại cho dân sự, theo mạng lệnh mà Môi-se đã truyền cho Giô-suê. Dân sự bèn lật đật đi qua sông. <sup>11</sup> Khi cả dân sự đã đi qua sông rồi, thì hòm của Đức Giê-hô-va, và những thầy tế lễ cũng đi qua trước mặt dân sự. <sup>12</sup> Con cháu Ru-bên, con cháu Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se cầm binh khí đi trước dân Y-sơ-ra-ên, y như Môi-se đã dặn biểu họ. <sup>13</sup> Có chừng



bốn muôn người sắm sửa ra trận, đi qua trước mặt Đức Giê-hô-va, đến trong đồng bằng Giê-ri-cô, dựng đánh giặc. <sup>14</sup> Ngày đó, Đức Giê-hô-va khiến Giô-suê được tôn trọng trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, và chúng kính sợ người trọn đời người, như đã kính sợ Mô-i-se vậy. <sup>15</sup> Và, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: <sup>16</sup> Hãy truyền cho những thầy tế lễ khiêng hòn tảng chứng đi lên khỏi sông Giô-đanh. <sup>17</sup> Giô-suê bèn truyền lệnh cho những thầy tế lễ rằng: Hãy đi lên khỏi Giô-đanh. <sup>18</sup> Khi những thầy tế lễ khiêng hòn giao ước của Đức Giê-hô-va đã lên khỏi giữa sông, và bàn chân họ dẫm lên dặng bước trên đất khô rồi, thì nước sông Giô-đanh trở lại chỗ cũ và chảy tràn ra khắp mé như trước. <sup>19</sup> Ngày mồng mười tháng giêng, dân sự đi lên khỏi sông Giô-đanh, và đóng trại tại Ghinh-ganh, ở cuối phía đông Giê-ri-cô. <sup>20</sup> Giô-suê dựng tại Ghinh-ganh mười hai hòn đá mà dân chúng đã lấy dưới sông Giô-đanh. <sup>21</sup> Đoạn, người nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về sau, khi con cháu các người hỏi cha mình rằng: Các hòn đá này có nghĩa gì? <sup>22</sup> thì các người sẽ dạy con cháu mình mà rằng: Y-sơ-ra-ên đã đi qua sông Giô-đanh trên đất khô, <sup>23</sup> vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho sông Giô-đanh bày khô trước mặt các người, cho đến chừng nào các người đã qua khỏi, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm tại Biển đỏ, khiến cho nó bày khô trước mặt chúng ta, cho đến chừng nào chúng ta đã qua khỏi, <sup>24</sup> hầu cho các dân tộc thế gian biết rằng tay của Đức

Giê-hô-va là rất mạnh, và cho các người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người luôn luôn.

## 5

<sup>1</sup> Vả, các vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh về phía tây, và các vua Ca-na-an ở gần biển vừa hay rằng Đức Giê-hô-va đã làm cho nước sông Giô-đanh bày khô trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, cho đến chừng đã đi qua khỏi, thì lòng họ kinh khiếp và nao sồn vì cố dân Y-sơ-ra-ên. <sup>2</sup> Trong lúc đó Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì lần thứ nhì cho dân Y-sơ-ra-ên. <sup>3</sup> Vậy, Giô-suê sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên tại trên gò A-ra-lốt. <sup>4</sup> Đây là cố Giô-suê làm phép cắt bì cho họ: Các người nam trong dân chúng đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là các chiến sĩ, đều đã chết dọc đường trong đồng vắng, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. <sup>5</sup> Vả, hết thảy dân chúng mà đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô đều có chịu phép cắt bì; nhưng sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô người ta không có làm phép cắt bì cho một ai trong những người sanh ra dọc đường tại nơi đồng vắng. <sup>6</sup> Vì dân Y-sơ-ra-ên đã đi trong đồng vắng bốn mươi năm cho đến chừng cả dân sự đã bị chết hết, tức là những chiến sĩ đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mà không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va có thề cùng chúng rằng sẽ chẳng cho họ thấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ họ ban cho chúng ta, tức là xứ đượm sữa và mật. <sup>7</sup> Và Ngài đã dấy lên con

cháu của họ mà thế vào chỗ. Aáy là con cháu này mà Giô-suê làm phép cắt bì cho, vì chúng nó không có chịu phép cắt bì dọc đường. <sup>8</sup> Khi người ta làm phép cắt bì cho hết thủy dân sự xong rồi, thì họ ở lại chỗ mình trong trại quân cho đến chừng nào lành. <sup>9</sup> Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay ta đã cắt khỏi các người sự xấu hổ của xứ Ê-díp-tô. Nên người ta gọi chỗ ấy là Ghinh-ganh cho đến ngày nay. <sup>10</sup> Dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại Ghinh-ganh trong đồng bằng Giê-ri-cô, và giữ lễ Vượt qua nhằm ngày mười bốn tháng này, vào lối chiều tối. <sup>11</sup> Ngày sau lễ Vượt qua, chính ngày đó, dân sự ăn thổ sản của xứ, bánh không men, và hột rang. <sup>12</sup> Ngày mà chúng đã ăn lúa mì của xứ, thì đến sáng mai ma-na hết; vậy, dân Y-sơ-ra-ên không có ma-na nữa, nhưng trong năm đó ăn những thổ sản của Ca-na-an. <sup>13</sup> Xảy khi Giô-suê ở gần Giê-ri-cô, ngược mắt lên mà nhìn, bèn thấy một người đứng cầm gươm trên đối diện cùng mình. Giô-suê đi lại người và nói rằng: Người là người của chúng ta hay là người của kẻ thù nghịch chúng ta? <sup>14</sup> Người đáp: không, bây giờ ta đến làm tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va. Giô-suê bèn sấp mặt xuống đất, lạy, và hỏi rằng: Chúa truyền cho tôi tớ Chúa điều gì? <sup>15</sup> Tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va nói cùng Giô-suê rằng: Hãy lột giày khỏi chân người, vì nơi người đứng là thánh. Giô-suê bèn làm như vậy.

## 6

<sup>1</sup> Vả, Giê-ri-cô đã đóng cửa mình cách nghiêm nhặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, không người nào vào ra. <sup>2</sup> Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Kia ta đã phó Giê-ri-cô, vua, và các chiến sĩ mạnh dạn của nó vào tay ngươi. <sup>3</sup> Vậy, hết thầy các ngươi, là chiến sĩ, hãy đi vòng chung quanh thành một bận; phải làm như vậy trong sáu ngày. <sup>4</sup> Bảy thầy tế lễ sẽ đi trước hòm giao ước cầm bảy cái kèn tiếng vang; nhưng qua ngày thứ bảy, các ngươi phải đi vòng chung quanh thành bảy bận, và bảy thầy tế lễ sẽ thổi kèn lên. <sup>5</sup> Khi những thầy tế lễ thổi kèn vang, các ngươi vừa nghe tiếng kèn, hết thầy dân sự phải la tiếng lớn lên, thì vách thành sẽ sập xuống, rồi dân sự sẽ leo lên, mỗi người ngay trước mặt mình. <sup>6</sup> Vậy, Giô-suê, con trai của Nun, gọi những thầy tế lễ mà nói rằng: Hãy khiêng hòm giao ước, và bảy thầy tế lễ phải đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, cầm bảy cái kèn tiếng vang. <sup>7</sup> Người lại nói cùng dân sự rằng: Hãy đi vòng xung quanh thành, và những người cầm binh khí phải đi trước hòm của Đức Giê-hô-va. <sup>8</sup> Khi Giô-suê đã nói cùng dân sự xong rồi, bảy thầy tế lễ cầm bảy cây kèn tiếng vang ở trước mặt Đức Giê-hô-va, vừa đi tới vừa thổi kèn, còn hòm của Đức Giê-hô-va theo sau. <sup>9</sup> Các người cầm binh khí đi trước những thầy tế lễ thổi kèn, còn đạo hậu đi theo sau hòm; người ta vừa đi vừa thổi kèn. <sup>10</sup> Vả, Giô-suê có truyền lệnh cho dân sự rằng: Các ngươi chớ la, chớ có nghe tiếng nói mình;

chớ có một lời chi ra khỏi miệng các người cho đến ngày nào ta biểu rằng: Hãy la lên! bấy giờ các người sẽ la. <sup>11</sup> Hòm của Đức Giê-hô-va đi vòng chung quanh thành một bận, rồi chúng vào trại quân, và ngủ đêm tại đó. <sup>12</sup> Giô-suê dậy sớm và những thầy tế lễ khiêng hòm của Đức Giê-hô-va. <sup>13</sup> Bảy thầy tế lễ cứ đi trước hòm của Đức Giê-hô-va, cầm bảy cây kèn tiếng vang, vừa đi vừa thổi; những người cầm binh khí đi trước họ, còn đạo hậu đi theo sau hòm của Đức Giê-hô-va; những thầy tế lễ vừa đi vừa thổi kèn. <sup>14</sup> Ngày thứ nhì chúng đi một vòng chung quanh thành, rồi trở về trại quân. Chúng làm như vậy trong sáu ngày. <sup>15</sup> Nhưng ngày thứ bảy các người đó dậy sớm, vừa tung sáng, và y như cách trước, đi chung quanh thành bảy lần; chỉ nội ngày đó họ đi chung quanh thành bảy lần. <sup>16</sup> Lần thứ bảy, những thầy tế lễ thổi kèn, thì Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Hãy la lên; vì Đức Giê-hô-va đã phó thành cho các người. <sup>17</sup> Cái thành và mọi vật ở trong sẽ bị phú dâng cho Đức Giê-hô-va như vật đáng diệt; chỉ một mình Ra-háp là kỳ nữ, với hết thầy người ở cùng nàng trong nhà sẽ được sống, vì nàng đã giấu sứ giả của chúng ta sai đến. <sup>18</sup> Nhưng hãy cẩn thận về vật các người phú dâng diệt đi; vì nếu khi đã phú diệt rồi, các người đoạt lấy của đáng diệt đó, thì các người sẽ gây cho trại quân Y-sơ-ra-ên đáng bị diệt, và gieo sự loạn lạc vào trong đó. <sup>19</sup> Phàm bạc, vàng, và hết thầy vật bằng đồng cùng bằng sắt đều sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-

va; các vật đó sẽ nhập kho của Đức Giê-hô-va. <sup>20</sup> Vậy, dân sự la lên, và những thầy tế lễ thổi kèn. Vừa khi dân sự nghe tiếng kèn, bèn la lớn lên, và vách thành liền ngã sập, dân sự leo lên thành, mỗi người ngay trước mặt mình. Chúng lấy thành, <sup>21</sup> đưa gươm qua diệt mọi vật ở trong thành, nào nam phụ lão ấu, cho đến bò, chiên, và lừa. <sup>22</sup> Bấy giờ, Giô-suê nói cùng hai người đã đi do thám xứ mà rằng: Hãy vào trong nhà kỵ nữ, biểu nàng và mọi người thuộc về nàng đi ra, y như hai người đã thề cùng nàng. <sup>23</sup> Vậy, hai người trai trẻ đã đi do thám xứ, bèn vào biểu Ra-háp, cha mẹ nàng, anh em, và mọi vật chi thuộc về nàng đi ra; hai người đem hết thầy gia quyến nàng ra, và để ở ngoài trại quân Y-sơ-ra-ên. <sup>24</sup> Đoạn, chúng phóng hỏa cái thành, và mọi vật ở trong, chỉ để bạc, vàng và món chi bằng đồng, bằng sắt, nhập vào kho đền của Đức Giê-hô-va. <sup>25</sup> Vậy, Giô-suê bảo tồn sự sống của Ra-háp là kỵ nữ, luôn nội nhà của cha nàng, và mọi vật chi thuộc về nàng; nàng ở giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay, vì nàng có giấu sử giả mà Giô-suê đã sai do thám Giê-ri-cô. <sup>26</sup> Bấy giờ, Giô-suê phát thề rằng: Phàm ai chỗi lên xây lại thành Giê-ri-cô này sẽ bị rửa sả trước mặt Đức Giê-hô-va! Đặt nền nó lại, tất con trưởng nam mình phải chết; dựng cửa nó lại, tất con út mình phải chết. <sup>27</sup> Vậy, Đức Giê-hô-va ở cùng Giô-suê, và danh tiếng người đồn khắp trong xứ.

**7**

<sup>1</sup> Song dân Y-sơ-ra-ên có phạm một tội về vật đáng diệt; vì A-can, con trai của Cạt-mi, cháu của Xáp-đi, chặt của Xê-rách về chi phái Giu-đa, có lấy vật đáng diệt và cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi phừng lên cùng dân Y-sơ-ra-ên. <sup>2</sup> Ý Giê-ri-cô Giô-suê sai người đến thành A-hi gần Bết-A-ven, về phía đông Bê-tên, và truyền lệnh này rằng: Hãy đi lên do thám xứ. Vậy, các người ấy đi lên do thám thành A-hi. <sup>3</sup> Đoạn trở về cùng Giô-suê mà rằng: Lấy làm vô ích đem cả dân sự đi lên đó; nhưng hãy cho chừng vài ba ngàn người đi lên đó mà đánh thành A-hi. Chớ làm cho mệt nhọc cả dân chúng đi đó; vì người A-hi ít quá. <sup>4</sup> Vậy, có chừng ba ngàn người đi lên đó; nhưng họ chạy trốn trước mặt người A-hi. <sup>5</sup> Người A-hi giết chừng ba mươi sáu người, rượt theo họ từ cửa thành cho đến Sê-ba-rim, và đánh họ lúc đi xuống dốc. Lòng dân sự bèn tan ra như nước. <sup>6</sup> Giô-suê bèn xé áo mình, rồi người và các trưởng lão Y-sơ-ra-ên sấp mặt xuống đất trước hòm của Đức Giê-hô-va cho đến chiều tối, và vãi bụi đất trên đầu mình. <sup>7</sup> Giô-suê nói: Ôai! Chúa Giê-hô-va, sao Ngài đem dân này qua sông Giô-đanh đặng phó chúng tôi vào tay dân A-mô-rít mà làm cho diệt đi? Ôai! chớ chỉ chúng tôi chọn phần ở lại bên kia sông Giô-đanh! <sup>8</sup> Than ôi! hỡi Chúa, sau khi Y-sơ-ra-ên đã xây lưng trước mặt kẻ thù nghịch mình, tôi còn nói làm sao? <sup>9</sup> Dân Ca-na-an và cả dân ở xứ này sẽ hay điều đó, sẽ vây chúng tôi, và diệt danh chúng tôi khỏi đất; rồi Chúa sẽ làm sao cho danh lớn Chúa? <sup>10</sup> Bấy

giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy đứng dậy; sao người sắp mặt xuống đất như vậy? <sup>11</sup> Y-sơ-ra-ên có phạm tội; chúng nó bội nghịch giao ước ta đã truyền cho đến nỗi dám lấy vật đáng diệt, ăn cắp vật đó, làm dối trá, và để trong bao mình. <sup>12</sup> Bởi cố đó, dân Y-sơ-ra-ên không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình, phải xây lưng trước mặt chúng nó, vì Y-sơ-ra-ên đã trở nên kẻ bị rửa sả. Nếu các người không cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy, thì ta không còn ở cùng các người nữa. <sup>13</sup> Hãy đứng dậy làm cho dân sự nên thánh, và hãy nói rằng: Các người khá làm cho mình nên thánh về ngày mai; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Hỡi Y-sơ-ra-ên, người có vật đáng diệt tại giữa người! người không thể chống cự nổi trước mặt kẻ thù nghịch mình cho đến chừng nào các người đã cất khỏi giữa mình vật đáng diệt ấy. <sup>14</sup> Vậy, sáng mai các người sẽ đi đến gần từng chi phái; chi phái nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng họ hàng; họ hàng nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng nhà; nhà nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra sẽ đến gần từng người. <sup>15</sup> Người nào bị chỉ ra là kẻ có của đáng diệt đó, sẽ bị thiêu nơi lửa, cùng các món thuộc về người; vì người đã bội giao ước của Đức Giê-hô-va, và phạm sự xấu hổ trong Y-sơ-ra-ên. <sup>16</sup> Vậy, Giô-suê dậy sớm, biểu Y-sơ-ra-ên đến gần từng chi phái; và chi phái Giu-đa bị chỉ ra. <sup>17</sup> Đoạn, người biểu các họ hàng Giu-đa đến gần; và họ hàng Xê-rách bị chỉ ra.



Đoạn, người biểu họ hàng Xê-rách lại gần từng gia trưởng; và Xáp-đi bị chỉ ra. <sup>18</sup> Người biểu nhà Xáp-đi đến gần từng người; thì A-can, con trai của Cạt-ni, cháu của Xáp-đi, bị chỉ ra. <sup>19</sup> Giô-suê bèn nói cùng A-can rằng: Hỡi con, xin hãy tôn vinh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và ngợi khen Ngài; hãy thú thật cho ta điều con đã làm, chớ giấu chút nào. <sup>20</sup> A-can thưa cùng Giô-suê rằng: Phải, tôi đã phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, và này là điều tôi đã làm: <sup>21</sup> Tôi có thấy trong cửa cướp một cái áo choàng Si-nê-a tốt đẹp, hai trăm siếc lơ bạc, và một ném vàng nặng năm mươi siếc lơ; tôi tham muốn các món đó, và lấy nó; kìa, các vật ấy đã giấu dưới đất giữa trại tôi, còn bạc thì ở dưới. <sup>22</sup> Giô-suê bèn sai người chạy đến trại, thấy áo choàng giấu tại đó, và bạc thì ở dưới. <sup>23</sup> Họ lấy các vật đó giữa trại, đem về cho Giô-suê và cho hết thủy dân Y-sơ-ra-ên, rồi để trước mặt Đức Giê-hô-va. <sup>24</sup> Bấy giờ, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên bắt A-can, con cháu Xê-rách, cùng lấy bạc, áo choàng, nén vàng, con trai, con gái của người, bò, lừa, chiên, trại, và mọi vật chỉ thuộc về người, mà dẫn đến trong trũng A-cô. <sup>25</sup> Giô-suê nói: Sao người có khuấy rối chúng ta? Đức Giê-hô-va chắc sẽ khuấy rối người ngày nay. Rồi cả Y-sơ-ra-ên ném đá người; họ thiêu các người ấy trong lửa, và lấy đá lấp chúng nó lại. <sup>26</sup> Kế ấy, chúng chất trên thân người một đồng đá lớn, hãy còn cho đến ngày nay. Đức Giê-hô-va bèn người cơn thịnh nộ Ngài. Bởi cố đó, người ta gọi

chỗ này là A-cô cho đến ngày nay.

## 8

<sup>1</sup> Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Người chớ sợ, chớ ái ngại. Hãy đem theo mình hết thủy quân lính, chổi dậy đi lên hãm đánh thành A-hi. Kìa, ta đã phó vào tay người vua A-hi, dân sự, thành, và xứ của người. <sup>2</sup> Người phải đãi A-hi và vua nó như người đã đãi Giê-ri-cô và vua nó; nhưng các người sẽ đoạt lấy hóa tài và súc vật cho mình. Hãy phục binh sau thành. <sup>3</sup> Vậy, Giô-suê đứng dậy cùng các quân lính dựng lên đánh A-hi. Người chọn ba muôn người mạnh dạn, sai đi ban đêm, <sup>4</sup> và truyền lệnh này rằng: Hãy coi, các người sẽ phục binh sau thành; chớ dang ra xa thành quá, hãy dàn cho sẵn. <sup>5</sup> Còn ta với cả dân sự theo ta, sẽ đi gần lại thành. Khi chúng nó ra đón đánh chúng ta như lần trước, thì chúng ta sẽ chạy trốn trước mặt chúng nó. <sup>6</sup> Chúng nó sẽ rượt theo chúng ta cho đến chừng chúng ta dụ chúng nó ra cách xa khỏi thành; vì họ nói rằng: Chúng nó chạy trốn ta như lần trước. Trong lúc chúng ta chạy trốn trước mặt chúng nó, <sup>7</sup> thì các người sẽ ra khỏi nơi phục binh mà hãm lấy thành; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ phó thành vào tay các người. <sup>8</sup> Khi các người chiếm thành rồi, thì phải phóng hỏa nó; hãy làm theo lời của Đức Giê-hô-va. Hãy coi, này là lệnh ta truyền cho các người. <sup>9</sup> Vậy, Giô-suê sai các người đó đi; họ phục giữa khoảng Bê-tên và A-hi, về phía tây của A-hi; còn Giô-suê đêm đó ngủ tại giữa dân sự. <sup>10</sup> Kế ấy,

Giô-suê dậy sớm, điếm dân sự; người cùng các trưởng lão đi lên trước mặt dân đến thành A-hi. <sup>11</sup> Hết thấy quân lính theo người đi lên đến gần trước mặt thành, và đóng trại về phía bắc A-hi: có cái trũng chạy dài giữa họ và thành A-hi. <sup>12</sup> Giô-suê bèn đem chừng năm ngàn lính phục giữa khoảng Bê-tên và A-hi, về phía tây của thành. <sup>13</sup> Khi dân sự đã đóng trại nơi phía bắc của thành, và phục binh về phía tây rồi, thì đêm đó Giô-suê đi xớm tối trong trũng. <sup>14</sup> Vua thành ấy vừa thấy điều đó, người ta bèn lật đật dậy sớm, vua và cả dân sự người đều đi ra đón Y-sơ-ra-ên tại nơi đã chỉ bảo, về phía đồng bằng, đặng giao chiến; song vua không biết rằng có một đạo binh phục ở phía sau thành. <sup>15</sup> Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên để cho chúng nó đánh bại mình, và chạy trốn về phía đồng vắng. <sup>16</sup> Hết thấy dân sự trong thành đều hiệp lại đặng đuổi theo. Vậy chúng rượt theo Giô-suê và bị dụ cách xa khỏi thành; <sup>17</sup> chẳng có một ai ở thành A-hi hay là ở Bê-tên mà không ra đuổi theo Y-sơ-ra-ên; họ bỏ thành trống không để đuổi theo Y-sơ-ra-ên. <sup>18</sup> Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy giơ giáo người cầm nơi tay ra về hướng thành A-hi, vì ta sẽ phó thành vào tay người. Giô-suê bèn giơ giáo mình cầm nơi tay ra về hướng thành. <sup>19</sup> Vừa giơ tay lên, binh phục lập tức đứng dậy khỏi chỗ mình núp mà chạy vào thành, chiếm lấy và phóng hỏa nó. <sup>20</sup> Người thành A-hi quay lại, nhìn thấy khói đốt thành bay lên trời; họ chẳng một phương thế nào đặng

trốn về phía này hay là phía kia. Vả, dân sự chạy trốn về phía đông vắng trở lộn lại đánh những kẻ rượt đuổi theo mình. <sup>21</sup> Khi Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên thấy binh phục đã lấy thành, và khói đốt thành bay lên, bèn trở về đánh người A-hi. <sup>22</sup> Các binh khác cũng ra khỏi thành đón đánh dân A-hi; như vậy chúng nó bị dân Y-sơ-ra-ên vây phủ, bên này có đạo này, bên kia có quân kia. Người ta đánh chúng nó đến đổi không còn để lại kẻ nào sống hay là cho ai thoát được. <sup>23</sup> Binh bắt sống vua A-hi, và dẫn đến cùng Giô-suê. <sup>24</sup> Khi dân Y-sơ-ra-ên đã giết xong hết thấy người thành A-hi, hoặc trong đồng ruộng hay là trong đồng vắng, là nơi chúng nó bị đuổi theo, và khi hết thấy, đến đổi người chót, đã ngã rạp dưới lưỡi gươm rồi, thì dân Y-sơ-ra-ên trở về A-hi và giết bằng lưỡi gươm những kẻ còn ở tại đó. <sup>25</sup> Trong ngày đó, hết thấy người A-hi, nam và nữ, đều bị ngã chết, số là mười hai ngàn người. <sup>26</sup> Giô-suê chẳng rút lại tay mình đã cầm gươm thẳng ra với cây giáo, cho đến chừng nào người ta đã diệt hết thấy người thành A-hi. <sup>27</sup> Song dân Y-sơ-ra-ên cướp cho mình những súc vật và hóa tài của thành này, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê. <sup>28</sup> Vậy, Giô-suê phóng hỏa thành A-hi, và làm cho nó ra một đồng hư tàn đời đời, y như hãy còn đến ngày nay. <sup>29</sup> Người biểu treo vua A-hi lên trên một cây và để đó cho đến chiều; nhưng khi mặt trời lặn, Giô-suê biểu người ta hạ thầy xuống khỏi cây. Người ta đem liệng thầy đó nơi cửa thành, và chất lên trên một đồng đá lớn,

hãy còn đến ngày nay. <sup>30</sup> Bấy giờ, Giô-suê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên tại trên núi Ê-banh, <sup>31</sup> y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên, và đã có chép trong sách luật pháp Môi-se: ấy là một bàn thờ bằng đá nguyên khối, sắt chưa đung đến. ỳ đó dân sự dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thù ân. <sup>32</sup> Tại đó Giô-suê cũng khắc trên đá một bản luật pháp mà Môi-se đã chép trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. <sup>33</sup> Cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan cai, và các quan xét đứng hai bên hòm trước mặt những thầy tế lễ, người Lê-vi, là người khiêng hòm giao ước ủa Đức Giê-hô-va. Những khách lạ luôn với dân Y-sơ-ra-ên đều có mặt tại đó, phân nửa này ở về phía núi Ga-ri-xim, và phân nửa kia ở về phía núi Ê-banh, tùy theo lệnh mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, trước đã truyền cho chúc phước dân Y-sơ-ra-ên. <sup>34</sup> Đoạn, Giô-suê đọc hết các lời luật pháp, sự chúc lành và sự chúc dữ, y như đã chép trong sách luật pháp. <sup>35</sup> Chẳng có lời nào về mọi điều Môi-se đã truyền dặn mà Giô-suê không đọc tại trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trước mặt đàn bà, con nít, và khách lạ ở giữa họ.

## 9

<sup>1</sup> Khi hay được việc này, hết thảy các vua ở bên này sông Giô-đanh, hoặc ở trong núi, dưới đồng bằng, hay là dọc bãi biển lớn đối ngang Li-ban, tức là các vua dân Hê-tít, dân A-mô-rít,

dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, <sup>2</sup> đều rập một ý hiệp với nhau đặng giao chiến với Giô-suê và Y-sơ-ra-ên. <sup>3</sup> Khi dân Ga-ba-ôn đã hay điều Giô-suê làm cho Giê-ri-cô và A-hi, <sup>4</sup> bèn tính dùng mưu kế. Chúng nó giả bộ đi sứ, lấy bao cũ chất cho lừa mình, và bầu chứa rượu cũ rách vá lại, <sup>5</sup> dưới chân mang giày cũ vá, và trên mình quần áo cũ mòn; hết thảy bánh về lương bị họ đều khô và miếng vụn. <sup>6</sup> Chúng nó đi đến gần Giô-suê tại trại quân Ghinh-ganh, mà nói cùng người và dân Y-sơ-ra-ên rằng: Chúng tôi ở xứ xa đến; vậy bây giờ, hãy lập giao ước cùng chúng tôi. <sup>7</sup> Dân Y-sơ-ra-ên đáp cùng dân Hê-vít rằng: Có lẽ các người ở giữa chúng ta chẳng; vậy làm thế nào lập giao ước đặng? <sup>8</sup> Nhưng chúng nó nói cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi là tôi tớ của ông. Giô-suê hỏi: Các người là ai, ở đâu đến? <sup>9</sup> Đáp rằng: Tôi tớ của ông ở từ xứ rất xa đến để tôn trọng danh Giê-hô-va là Đức Chúa Trời của ông; vì chúng tôi có nghe nói về Ngài, và mọi điều Ngài đã làm trong xứ Ê-díp-tô; <sup>10</sup> lại cũng nghe về mọi điều Ngài đã làm cho hai vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh, là Si-hôn, vua Hết-bôn, và Oúc, vua Ba-san, ở tại Aùch-ta-rốt. <sup>11</sup> Các trưởng lão và hết thảy dân sự ở xứ chúng tôi có nói cùng chúng tôi rằng: Hãy lấy lương thực dùng dọc đường, đi đến trước mặt dân đó, mà nói rằng: Chúng tôi là tôi tớ các ông; và bây giờ, hãy lập giao ước cùng chúng tôi. <sup>12</sup> Kia, bánh của chúng tôi; ngày chúng tôi ra khỏi nhà đặng đi đến cùng các

ông, chúng tôi lấy nó đem theo làm lương thực vẫn nóng hổi, mà ngày nay đã khô và bể vụn.

<sup>13</sup> Những bầu rượu này chúng tôi đổ đầy rượu hầy còn mới tinh, kìa nay đã rách; còn quần áo và giày chúng tôi đã cũ mòn, bởi vì đi đường xa.

<sup>14</sup> Người Y-sơ-ra-ên bèn nhận lương thực chúng nó, không cầu hỏi Đức Giê-hô-va. <sup>15</sup> Giô-suê lập hòa cùng chúng nó, và kết ước cho chúng nó sống; rồi các trưởng lão của hội chúng bèn thề cùng chúng nó. <sup>16</sup> Nhưng ba ngày sau khi đã lập giao ước cùng chúng nó, dân Y-sơ-ra-ên hay rằng các người này vốn lân cận mình, và ở tại giữa mình. <sup>17</sup> Dân Y-sơ-ra-ên lên đường, và ngày thứ ba đến thành chúng nó. Vả, các thành của chúng nó là Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-rốt, và Ki-ri-át-Giê-a-rim. <sup>18</sup> Dân Y-sơ-ra-ên không giao chiến cùng dân đó, vì có các trưởng lão của hội chúng đã chỉ danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng dân đó; nhưng cả hội chúng lăm bằm cùng các quan trưởng.

<sup>19</sup> Các quan trưởng bèn nói cùng cả hội chúng rằng: Chúng ta đã chỉ danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên mà thề cùng dân đó; vậy, từ bây giờ chúng ta không thể hại chúng nó được.

<sup>20</sup> Chúng ta phải đãi dân đó như vậy: Phải để cho chúng nó sống, hầu cho chớ vì có lời thề đã lập, mà chúng ta khiến cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va giáng trên chúng ta. <sup>21</sup> Vậy, các quan trưởng tỏ rằng chúng nó được sống, nhưng phải bị dùng để đốn củi xách nước cho cả hội chúng, y như các quan trưởng đã nói cùng chúng nó.

22 Giô-suê bèn gọi dân đó mà nói như vầy: Sao các người đã gạt chúng ta, nói rằng: Chúng tôi ở rất xa các ông, té ra các người ở giữa chúng ta? 23 Vầy, bây giờ, các người bị rửa sả, không dứt làm tôi mọi, cứ đốn củi và xách nước cho nhà của Đức Chúa Trời ta. 24 Chúng nó bèn thưa cùng Giô-suê rằng: Aáy là điều kẻ tôi tớ ông có hay rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của ông đã phán dặn Môi-se, tôi tớ Ngài, biểu ban toàn xứ cho các ông, và diệt hết thầy dân ở trước mặt mình: ấy vầy, chúng tôi vì cứ các ông lấy làm rất sợ hãi cho sự sống mình, nên mới làm như vầy. 25 Bây giờ chúng tôi ở trong tay ông, hãy đãi chúng tôi tùy ý ông cho là tốt lành và công bình. 26 Giô-suê bèn làm như người đã nói, và giải cứu chúng nó khỏi bị tay dân Y-sơ-ra-ên giết. 27 Trong ngày đó, người cắt chúng nó làm kẻ đốn củi và xách nước cho hội chúng và cho bàn thờ của Đức Giê-hô-va tại trong nơi Ngài chọn lựa; ấy là điều dân đó hãy còn làm đến ngày nay.

## 10

1 Khi A-đô-ni-Xê-đéc, vua Giê-ru-sa-lem, hay rằng Giô-suê đã chiếm lấy thành A-hi, và tận diệt nó đi, đãi thành A-hi và vua nó như người đã đãi Giê-ri-cô và vua nó, lại hay rằng dân Ga-ba-ôn đã lập hòa với dân Y-sơ-ra-ên và ở cùng họ, 2 thì người lấy làm sợ hãi lắm; vì Ga-ba-ôn là một thành lớn, một đế đô thật; lại lớn hơn thành A-hi, và cả dân sự nó đều là người mạnh



dạn. <sup>3</sup> Vậy, A-đô-ni-Xê-đéc, vua thành Giê-ru-sa-lem, sai người đi nói cùng Hô-ham, vua Hếp-rôn, cùng Phi-ram, vua Giạt-mút, cùng Gia-phia, vua La-ki, cùng Đê-bia, vua Eúc-lôn, mà rằng: <sup>4</sup> Hãy đi lên đến ta mà tiếp cứu ta, và đánh thành Ga-ba-ôn; vì nó đã lập hòa cùng Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên. <sup>5</sup> Vậy, năm vua A-mô-rít, tức là vua Giê-ru-sa-lem, vua Hếp-rôn, vua Giạt-mút, vua La-ki, và vua Eúc-lôn nhóm hiệp, kéo lên cùng hết thủy quân lính mình, đóng trại trước Ga-ba-ôn, và hãm đánh thành. <sup>6</sup> Người Ga-ba-ôn sai kẻ đến nói cùng Giô-suê tại trại quân Ghinh-ganh, mà rằng: Xin chớ bỏ tôi tớ ông; hãy mau lên đến cùng chúng tôi, giải thoát và tiếp cứu chúng tôi vì hết thủy vua A-mô-rít trong núi đã hiệp lại nghịch chúng tôi. <sup>7</sup> Vậy, Giô-suê ở Ghinh-ganh đi lên với hết thủy quân lính và những người mạnh dạn. <sup>8</sup> Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Chớ sợ, vì ta đã phó chúng nó vào tay người, chẳng còn một ai đứng nổi trước mặt người được. <sup>9</sup> Vậy, Giô-suê ở Ghinh-ganh đi trọn đêm, rồi chợt đến áp chúng nó. <sup>10</sup> Đức Giê-hô-va làm cho chúng nó vỡ chạy trước mặt Y-sơ-ra-ên, khiến cho bị đại bại gần Ga-ba-ôn; Y-sơ-ra-ên rượt đuổi chúng nó theo đường dốc Bết-Hô-rôn, và đánh họ cho đến A-xê-ca và Ma-kê-đa. <sup>11</sup> Khi chúng nó chạy trốn trước mặt Y-sơ-ra-ên và xuống dốc Bết-Hô-rôn, thì Đức Giê-hô-va khiến đá lớn từ trời rớt xuống cả đường cho đến A-xê-ca, và chúng nó đều bị chết. Số những người bị chết về mưa đá nhiều hơn số những

người bị dân Y-sơ-ra-ên giết bằng gươm. <sup>12</sup> Ngày mà Đức Giê-hô-va phó dân A-mô-rít cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Giô-suê thừa cùng Đức Giê-hô-va tại trước mặt Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Hỡi mặt trời, hãy dừng lại trên Ga-ba-ôn; Hỡi mặt trăng, hãy ngừng lại trên trũng A-gia-lôn! <sup>13</sup> Mặt trời bèn dừng, mặt trăng liền ngừng, Cho đến chừng dân sự đã báo thù quân nghịch mình. Điều đó há không có chép trong sách Gia-sa sao? Mặt trời dừng lại giữa trời, và không vội lặn ước một ngày trọn. <sup>14</sup> Từ trước và về sau, chẳng hề có ngày nào như ngày đó, là ngày Đức Giê-hô-va có nhậm lời của một loài người; vì Đức Giê-hô-va chiến cự cho dân Y-sơ-ra-ên. <sup>15</sup> Rồi Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên trở về trại quân Ghinh-ganh. <sup>16</sup> Vả, năm vua kia đã chạy trốn, và ẩn trong một hang đá tại Ma-kê-đa. <sup>17</sup> Có người thuật cho Giô-suê hay điều đó, mà rằng: Người ta có gặp năm vua núp trong một hang đá tại Ma-kê-đa. <sup>18</sup> Giô-suê bèn dạy rằng: Hãy lăn đá lớn lấp miệng hang lại, và cắt người canh giữ. <sup>19</sup> Còn các người chớ dừng lại, phải rượt theo quân nghịch, xông đánh phía sau; đừng để chúng nó vào thành chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phó chúng nó vào tay các người. <sup>20</sup> Khi Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đã đánh chúng nó bị bại rất lớn, cho đến nỗi tuyệt diệt đi, và khi những người trong chúng nó đã được thoát khỏi, rút ở lại trong thành kiên cố, <sup>21</sup> thì cả dân sự trở về với Giô-suê bình yên nơi trại quân tại Ma-kê-đa, chẳng một ai dám khua môi nghịch cùng dân Y-sơ-ra-

ên. <sup>22</sup> Bảy giờ, Giô-suê nói rằng: Hãy mở miệng hang, đem năm vua đó ra, rồi dẫn đến cho ta. <sup>23</sup> Họ làm như vậy, đưa năm vua ra khỏi hang đá, và dẫn đến cho người, tức là vua Giê-ru-salem, vua Hép-rôn, vua Giát-mút, vua La-ki, và vua Eúc-lôn. <sup>24</sup> Khi họ đã dẫn năm vua này đến cùng Giô-suê, thì Giô-suê gọi hết thầy người nam của Y-sơ-ra-ên, và nói cùng các binh tướng đã đi với mình, mà rằng: Hãy lại gần, đập chân lên cổ của các vua này. Họ bèn đến gần, đập chân trên cổ các vua ấy. <sup>25</sup> Đoạn, Giô-suê nói cùng họ rằng: Chớ ngại, và chớ kinh khủng; khá vững lòng bền chí, vì Đức Giê-hô-va sẽ làm như vậy cho hết thầy thù nghịch các người, mà các người sẽ chiến cự. <sup>26</sup> Sau rồi, Giô-suê đánh giết các vua ấy, biểu đem treo trên năm cây; năm vua ấy bị treo trên cây cho đến chiều tối. <sup>27</sup> Khi mặt trời chen lặn, Giô-suê biểu người ta hạ cây xuống khỏi cây; họ liệng những cây trong hang đá, là chỗ các vua ấy đã núp, rồi lấy những đá lớn lấp miệng hang lại, hãy còn cho đến ngày nay. <sup>28</sup> Trong ngày đó, Giô-suê cũng chiếm lấy Ma-kê-đa, và dùng lưỡi gươm giết cả thành cùng vua nó. Người tận diệt thành, luôn hết thầy kẻ ở trong, không để thoát một ai. Người đả vua Ma-kê-đa như đã đả vua Giê-ri-cô. <sup>29</sup> Đoạn, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên ở Ma-kê-đa đi qua Líp-na, và hãm đánh Líp-na. <sup>30</sup> Đức Giê-hô-va cũng phó Líp-na cùng vua nó vào tay Y-sơ-ra-ên; họ dùng lưỡi gươm diệt thành, luôn hết thầy kẻ ở trong đó, chẳng để thoát một ai. Người đả vua

thành này y như đã đả vua Giê-ri-cô vậy. <sup>31</sup> Kế ấy, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên ở Líp-na đi qua La-ki, đóng trại đối cùng thành, và hãm đánh nó. <sup>32</sup> Đức Giê-hô-va phó La-ki vào tay Y-sơ-ra-ên; ngày thứ hai họ chiếm lấy thành, dùng lưỡi gươm diệt thành với những người ở trong, cũng y như đã làm cho Líp-na vậy. <sup>33</sup> Bấy giờ, Hô-ram, vua Ghê-xe, đi lên tiếp cứu La-ki; Giô-suê đánh bại người và dân sự người, đến nỗi không còn để ai thoát khỏi. <sup>34</sup> Đoạn, Giô-suê cùng Y-sơ-ra-ên ở La-ki đi qua Eúc-lôn, đóng trại đối ngang thành, và hãm đánh nó. <sup>35</sup> Chính ngày đó, họ chiếm lấy thành, dùng lưỡi gươm diệt nó đi. Trong ngày đó, Giô-suê tận diệt thành với hết thầy người ở trong đó, y như người đã làm cho La-ki vậy. <sup>36</sup> Kế đó, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên từ Eúc-lôn đi lên Hếp-rôn, và hãm đánh nó. <sup>37</sup> Họ chiếm lấy thành, dùng lưỡi gươm diệt thành, vua, các hương thôn nó, và mọi người ở trong đó, không để thoát khỏi một ai, cũng y như người đã làm cho Eúc-lôn vậy; người tận diệt thành và các người ở trong. <sup>38</sup> Đoạn, Giô-suê cùng cả Y-sơ-ra-ên đi đến Ê-bia, và hãm đánh nó. <sup>39</sup> Người chiếm lấy thành và hương thôn nó, cùng bắt vua, dùng lưỡi gươm diệt thành, và tận diệt hết thầy những người ở trong, không để thoát khỏi một ai. Người đả Ê-bia và vua nó, y như đã đả Hếp-rôn, đả Líp-na và vua nó. <sup>40</sup> Vậy, Giô-suê đánh toàn xứ, nào miền núi, nào miền nam, nào đồng bằng, nào những gò nổi, và các vua mấy miền đó. Người không để thoát

khỏi một ai hết; phàm vật có hơi thở thì người diệt hết đi, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền dặn. <sup>41</sup> Ấy vậy, Giô-suê đánh các vua đó từ Ca-đe-Ba-nê-a cho đến Ga-xa, và toàn xứ Gô-sen cho đến Ga-ba-ôn. <sup>42</sup> Qua một lượt thì Giô-suê bắt các vua này và chiếm lấy xứ họ, bởi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên chinh chiến cho Y-sơ-ra-ên. <sup>43</sup> Đoạn, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên trở về trại quân ở Ghinh-ganh.

## 11

<sup>1</sup> Vừa khi Gia-bin, vua Hát-so, đã hay các sự này, bèn sai sứ giả đến cùng Giô-báp, vua Ma-đôn, đến cùng Sim-rôn, vua Aïc-sáp, <sup>2</sup> cùng các vua ở miền bắc, hoặc ở trên núi, trong đồng, miền nam Ki-nê-rết, xứ thấp, hay là trên các nơi cao Đô-rơ về phía tây. <sup>3</sup> Lại sai đến cùng dân Ca-na-an ở về phía đông và về phía tây, cùng dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít ở trong núi, và đến cùng dân Hê-vít ở nơi chân núi Hết-môn, trong xứ Mích-ba. <sup>4</sup> Các vua này với hết thủy quân lính mình bèn kéo ra, một dân đông vô số, như cát nơi bờ biển, có ngựa và xe theo rất nhiều. <sup>5</sup> Hết thủy các vua này đã hẹn nhau đến đóng trại chung gần nước Mê-rôm, đặng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. <sup>6</sup> Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Chớ sợ, vì ngày mai tại giờ này, ta sẽ phó hết thủy chúng nó bị chết trước mặt Y-sơ-ra-ên; người sẽ cắt nhượng ngựa, và đốt các xe cộ chúng nó nơi lửa. <sup>7</sup> Vậy, Giô-suê và hết thủy chiến sĩ người lập tức

đi đến, xông vào chúng nó gần nước Mê-rôm,<sup>8</sup> và Đức Giê-hô-va phó chúng nó vào tay Y-sơ-ra-ên. Giô-suê và hết thầy chiến sĩ đánh đuổi theo chúng nó cho đến Si-đôn lớn, cho đến Mít-rê-phốt-Ma-im, và đến trũng Mích-va về phía đông, chẳng để thoát khỏi một ai hết.<sup>9</sup> Giô-suê làm cho chúng nó y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn người, cắt nhượng ngựa, và đốt xe cộ của chúng nó nơi lửa.<sup>10</sup> Trong một lúc đó, khi trở về, Giô-suê lấy Hát-so, và dùng gươm giết vua nó; Hát-so xưa vốn là kinh đô của các nước này.<sup>11</sup> Giô-suê và quân lính dùng lưỡi gươm giết hết thầy người ở trong thành, chẳng còn lại vật chi có hơi thở, và người phóng hỏa thành Hát-so.<sup>12</sup> Giô-suê cũng bắt các vua này, dùng lưỡi gươm giết đi, và chiếm các thành của họ mà diệt đi, y như Môi-se tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền dặn.<sup>13</sup> Nhưng Y-sơ-ra-ên không đốt một thành nào ở trên gò nong, trừ ra Hát-so, mà Giô-suê đã đốt.<sup>14</sup> Dân Y-sơ-ra-ên đoạt lấy về phần mình hết hầy hóa tài và hết thầy súc vật của các thành này; nhưng dùng lưỡi gươm giết mọi loài người cho đến chừng đã diệt hết, chẳng còn để lại vật nào có hơi thở.<sup>15</sup> Mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se, tôi tớ Ngài, thì Môi-se đã truyền lại cho Giô-suê, và Giô-suê làm theo phàm điều gì Đức Giê-hô-va phán dặn Môi-se, Giô-suê không bỏ sót gì hết.<sup>16</sup> Vậy, Giô-suê chiếm lấy cả xứ này, nào núi, nào cả miền nam, nào toàn xứ Gô-sen, nào đất thấp và đồng bằng, nào núi Y-sơ-ra-ên cùng xứ thấp

nó, <sup>17</sup> từ phía núi trụi mọc lên phía Sê-i-rơ cho đến Ba-anh-Gát trong trũng Li-ban, tại chân núi Hết-môn. Người bắt hết thầy vua các miền đó, đánh và giết đi. <sup>18</sup> Giô-suê đánh giặc cùng các vua này lâu ngày. <sup>19</sup> Chẳng có một thành nào lập hòa cùng dân Y-sơ-ra-ên, trừ ra dân Hê-vít ở tại Ga-ba-ôn. Dân Y-sơ-ra-ên nhờ giặc già mà chiếm lấy hết thầy. <sup>20</sup> Vì Đức Giê-hô-va để cho lòng các vua ấy cố chấp mà chinh chiến cùng Y-sơ-ra-ên, hầu cho họ bị diệt đi, không được thương xót, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Mô-i-se. <sup>21</sup> Trong lúc đó, Giô-suê đi trừ diệt dân A-na-kim, nào ở trong núi, ở Hép-rôn, ở Đê-bia, ở A-náp, hay là ở trên khắp núi Giu-đa và núi Y-sơ-ra-ên; Giô-suê tận diệt chúng nó luôn với các thành của họ. <sup>22</sup> Chẳng còn người A-na-kim nào trong xứ Y-sơ-ra-ên, chỉ ở tại Ga-xa, Gát, và Àùch-đốt thì có. <sup>23</sup> Vậy, Giô-suê chiếm cả xứ, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Mô-i-se, và ban xứ cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, tùy sự chia phân từng chi phái. Bấy giờ, xứ được bình tịnh, không còn giặc già.

## 12

<sup>1</sup> Đây các vua của xứ mà Y-sơ-ra-ên đã đánh bại, và chiếm lấy xứ của họ ở bên kia sông Giô-đanh, về phía mặt trời mọc, từ khe Ait-nôn đến núi Hết-môn, với toàn đồng bằng về phía đông. <sup>2</sup> Si-hôn, vua dân A-mô-rít ở tại Hết-bôn. Người quản hạt từ A-rô-e, là thành ở mé khe Ait-nôn, và từ giữa dòng khe, phân nửa xứ Ga-la-át cho

đến khe Gia-bốc, là giới hạn dân Am-môn; <sup>3</sup> lại quản hạt đồng bằng cho đến biển Ki-nê-rét về phía đông, cho đến biển của đồng bằng tức là Biển mặn, ở phía đông về hướng Bết-Giê-si-mốt; cũng quản hạt miền nam dưới chân triền núi Phích-ga. <sup>4</sup> Kế đến địa phận của Oúc, vua Ba-san, là một người còn sót của dân Rê-pha-im ở tại Aùch-ta-rốt và Eát-rê-i. <sup>5</sup> Người quản hạt núi Hết-môn, miền Sanh-ca, và cả xứ Ba-san, cho đến giới hạn dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, cùng đến lối giữa xứ Ga-la-át, là giới hạn của Si-hôn, vua Hết-bôn. <sup>6</sup> Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại chúng nó; rồi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, ban địa phận chúng nó cho người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se làm sản nghiệp. <sup>7</sup> Đây là các vua của xứ mà Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên đánh bại ở bên này sông Giô-đanh, về phía tây từ Ba-anh-Gát trong trũng Li-ban, cho đến núi trụi nổi lên về hướng Sê-i-rơ. Tùy sự phân chia từng chi phái, Giô-suê ban cho các chi phái Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, <sup>8</sup> núi, xứ thấp, đồng bằng, gò nổng, đồng vắng, và miền nam, tức là cả xứ dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. <sup>9</sup> Vua Giê-ri-cô, vua A-hi vốn ở nơi cạnh Bê-tên, <sup>10</sup> vua Giê-ru-sa-lem, vua Hếp-rôn, <sup>11</sup> vua Giát-mút, vua La-ki, <sup>12</sup> vua Eúc-lôn, vua Ghê-xe, <sup>13</sup> vua Đê-bia, vua Ghê-đe, <sup>14</sup> vua Họt-ma, vua A-rát, <sup>15</sup> vua Líp-na, vua A-đu-lam, <sup>16</sup> vua Ma-kê-đa, vua Bê-tên, <sup>17</sup> vua Tháp-bu-ách, vua Hê-phe, <sup>18</sup> vua A-phéc, vua Sa-rôn, <sup>19</sup> vua Ma-đôn, vua Hát-so, <sup>20</sup> vua



Sim-rôn-Mê-rôn, vua Aïc-sáp, <sup>21</sup> vua Tha-a-nác, vua Mê-ghi-đô, <sup>22</sup> vua Kê-đe, vua Giốc-nê-am, ở tại Cạt-mên, <sup>23</sup> vua Đô-rơ ở trên các nơi cao Đô-rơ, vua Gô-im ở Ghinh-ganh, <sup>24</sup> và vua Thiệt-sa; hết thảy là ba mươi một vua.

## 13

<sup>1</sup> Giô-suê đã già tuổi cao, Đức Giê-hô-va bèn phán cùng người rằng: Người đã già tuổi đã cao, phần xứ phải đánh lấy hãy còn nhiều lắm. <sup>2</sup> Xứ còn lại là đây: hết thảy miền của dân Phi-li-tin, và cả địa phận dân Ghê-su-rít; <sup>3</sup> từ sông Si-cô đối ngang xứ Ê-díp-tô, cho đến giới hạn Eúc-rôn về phía bắc, vốn kể là miền Ca-na-an, thuộc về năm vua Phi-li-tin, là vua Ga-xa vua Aùch-đốt, vua Aùch-ca-lôn, vua Gát, vua Eúc-rôn và vua dân A-vim; <sup>4</sup> lại về phía nam, cả xứ Ca-na-an và Mê-a-ra, vốn thuộc về dân Si-đôn, cho đến A-phéc, cho đến giới hạn dân A-mô-rít; <sup>5</sup> còn luôn xứ dân Ghi-bê-lít, và cả Li-ban về phía mặt trời mọc, từ Ba-anh-Gát ở dưới chân núi Hết-môn, cho đến nơi vào ranh Ha-mát; <sup>6</sup> lại còn dân ở trên núi, từ Li-ban cho đến Mít-rê-phốt-Ma-im, tức là các dân Si-đôn. Aáy chính ta sẽ đuổi chúng nó khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Song người hãy bắt thăm chia xứ này cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, y như ta đã truyền cho người. <sup>7</sup> Vậy bây giờ, hãy chia xứ này cho chín chi phái, và phân nửa chi phái Ma-na-se. <sup>8</sup> Người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh bởi Môi-se phần sản nghiệp mình ở

bên kia sông Giô-đanh về phía đông, y như Môi-se, tôi tớ Đức Giê-hô-va, đã phát cho chúng nó; <sup>9</sup> tức là xứ từ A-rô-e ở trên mé khe Aít-nôn và thành ở giữa trũng, cùng cả xứ đồng bằng tự Mê-đê-ba chí Đì-bôn; <sup>10</sup> và hết thấy những thành của Si-hôn, vua A-mô-rít, trị vì tại Hết-bôn, cho đến giới hạn dân Am-môn; <sup>11</sup> lại xứ Ga-la-át cùng địa phận dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít, khắp núi Hết-môn và toàn Ba-san cho đến Sanh-ca; <sup>12</sup> cũng được toàn nước vua Oúc trong Ba-san, vốn trị vì tại Aùch-ta-rốt và Eát-ri-i; người là kẻ chót trong dân Rê-pha-im còn sót lại. Môi-se đánh bại và đuổi chúng nó đi. <sup>13</sup> Nhưng dân Y-sơ-ra-ên không đuổi đi dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít. Ấy vậy, dân Ghê-su-rít và dân Ma-ca-thít còn ở giữa dân Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay. <sup>14</sup> Song Môi-se không phát phần sản nghiệp cho chi phái Lê-vi: những của lễ dâng cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, ấy là phần sản nghiệp của chi phái đó, y như Ngài đã phán cùng Môi-se. <sup>15</sup> Vậy, Môi-se có phát một phần cho chi phái Ru-bên tùy theo họ hàng của chúng. <sup>16</sup> Địa phận chi phái Ru-bên chạy từ A-rô-e trên mé khe Aít-nôn, và từ thành ở giữa trũng, cùng toàn đồng bằng gần Mê-đê-ba; <sup>17</sup> Hết-bôn và các thành nó ở nơi đồng bằng là Đì-bôn, Ba-mốt-Ba-anh, Bết-Ba-anh-Mê-ôn, <sup>18</sup> Gia-hát, Kê-đê-mốt, Mê-phát, <sup>19</sup> Ki-ri-a-ta-im, Síp-ma, Xê-rết-Ha-sa-cha ở trên núi của trũng, <sup>20</sup> Bết-Phê-o, các triền núi Phích-ga, Bết-Giê-si-mốt, <sup>21</sup> các thành của xứ đồng bằng, toàn nước Si-hôn, vua dân A-mô-

rít, vốn cai trị tại Hết-bôn, mà Môi-se đã đánh bại, với quan trưởng Ma-đi-an, là Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, và Rê-ba, tức các quan trưởng làm chư hầu Si-hôn, và ở trong xứ. <sup>22</sup> Trong những người mà dân Y-sơ-ra-ên dùng gươm giết, thì có thuật sĩ Ba-la-am, con trai của Bê-ô. <sup>23</sup> Địa phận người Ru-bên có sông Giô-đanh làm giới hạn. Đó là sản nghiệp của người Ru-bên, tùy theo những họ hàng, thành ấp, và làng xóm của họ. <sup>24</sup> Môi-se cũng có phát một phần cho chi phái Gát, tùy theo họ hàng của chúng. <sup>25</sup> Địa phận của chi phái Gát là Gia-ê-xe, các thành Ga-la-át, phân nửa xứ dân Am-môn, cho đến A-rô-e đối ngang Ráp-ba; <sup>26</sup> và từ Hết-bôn cho đến Ra-mát-Mít-bê, cùng Bê-tô-nim; đoạn từ Ma-ha-na-im cho đến bờ cõi Ê-đê-bia. <sup>27</sup> Còn trong trứng thì Bết-Ha-ram, Bết-Nim-ra, Su-cốt, và Xa-phôn, tức là phần còn lại của nước Si-hôn, vua Hết-bôn; luôn sông Giô-đanh và miền Giô-đanh cho đến cuối biển Ki-nê-rét tại bên kia sông Giô-đanh về phía đông. <sup>28</sup> Đó là sản nghiệp của người Gát, tùy theo những họ hàng, thành ấp, và làng xóm của họ. <sup>29</sup> Môi-se cũng có phát một phần cho phân nửa chi phái Ma-na-se, tùy theo họ hàng của chúng, là phần vẫn còn thuộc về phân nửa chi phái Ma-na-se. <sup>30</sup> Địa phận của họ là từ Ma-ha-na-im, toàn Ba-san, cả nước Oúc, vua Ba-san, và các thôn Giai-rơ trong Ba-san, có sáu mươi thành. <sup>31</sup> Phân nửa xứ Ga-la-át, Aùch-ta-rốt, và Eát-rê-i, là hai thành về nước Oúc tại Ba-san, đã phát cho phân nửa con cháu Ma-ki, chít của Ma-na-se, tùy theo họ hàng

của chúng. <sup>32</sup> Đó là các sản nghiệp mà Môi-se phân phát tại trong đồng bằng Mô-áp, ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông, đối ngang Giê-ri-cô. <sup>33</sup> Song Môi-se không phát sản nghiệp cho chi phái Lê-vi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là sản nghiệp của chi phái ấy, y như Ngài đã phán cùng họ vậy.

## 14

<sup>1</sup> Đây là các phần dân Y-sơ-ra-ên nhận lãnh làm sản nghiệp trong xứ Ca-na-an, mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai Nun, và các trưởng lão của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên phân phát cho. <sup>2</sup> Người ta bắt thăm chia xứ cho chín chi phái, và cho phân nửa chi phái, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn. <sup>3</sup> Môi-se đã phát cho hai chi phái và cho phân nửa chi phái kia phần sản nghiệp ở bên kia sông Giô-đanh; nhưng tại giữa họ người không phát phần sản nghiệp cho chi phái Lê-vi. <sup>4</sup> Con cháu Giô-sép phân làm hai chi phái, là Ma-na-se và Eùp-ra-im; người ta không lấy phần sản nghiệp trong xứ mà phát cho người Lê-vi, nhưng chỉ phát mấy thành đặng ở, với đất chung quanh thành, để dùng cho các bầy súc vật và tài sản của họ. <sup>5</sup> Dân Y-sơ-ra-ên làm y theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se mà chia xứ. <sup>6</sup> Vả, con cháu Giu-đa đến gần Giô-suê tại Ghinh ganh, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, nói cùng người rằng: Ông biết điều thuộc về tôi và ông mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, người của Đức Chúa

Trời, tại Ca-đe-Ba-nê-a. <sup>7</sup> Khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, ở Ca-đe-Ba-nê-a sai tôi đi do thám xứ, thì tôi đã được bốn mươi tuổi; và tôi thuật lại cho người thật tình. <sup>8</sup> Các anh em đồng đi lên với tôi làm cho bá tánh sờn lòng; còn tôi trung thành vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi. <sup>9</sup> Trong ngày đó, Môi-se có thề mà rằng: Quả thật đất mà chân người đã đạp đến sẽ thuộc về người và con cháu người làm sản nghiệp đời đời; vì người trung thành đã vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta. <sup>10</sup> Kìa, trong bốn mươi lăm năm nay, từ khi Ngài phán lời này cùng Môi-se, đang khi Y-sơ-ra-ên còn đi trong đồng vắng, Đức Giê-hô-va đã bảo tồn sanh mạng tôi đến bây giờ, và ngày nay tôi được tám mươi lăm tuổi. <sup>11</sup> Rày tôi cũng còn mạnh khỏe như ngày Môi-se sai tôi đi; tôi vẫn còn sức mà tôi có hồi đó, dặng đi đánh giặc, hoặc vào ra. <sup>12</sup> Vậy, hãy ban cho tôi núi này, mà Đức Giê-hô-va đã phán đến trong ngày đó; vì bây giờ, ông đã hay rằng có dân A-na-kim và các thành lớn bền vững ở đó. Có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng tôi, và tôi sẽ đuổi chúng nó đi, y như Ngài đã phán chẳng. <sup>13</sup> Giô-suê bèn chúc phước cho người, và ban Hếp-rôn cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, làm sản nghiệp. <sup>14</sup> Bởi cố đó, Hếp-rôn bị ban cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, làm sản nghiệp cho đến ngày nay; vì người có trung thành vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. <sup>15</sup> Vả, khi xưa Hếp-rôn gọi là Ki-ri-át-A-ra-ba: A-ra-ba là người giềnh giàng hơn hết trong dân A-na-kim. Từ đây về sau xứ

được bình tịnh, không còn giặc giã.

## 15

<sup>1</sup> Phần đất bắt thăm trúng về chi phái Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng, chạy từ phía giới hạn Ê-đôm tại đồng vắng Xin về phía nam, đến cuối miền nam. <sup>2</sup> Giới hạn phía nam chạy từ đầu Biển mặn, tức là từ phía ở ngay về hướng nam; <sup>3</sup> rồi từ dốc Aic-ráp-bim chạy dài xuống miền nam, đi ngang qua Xin, lên phía nam Ca-đe-Ba-nê-a, đi ngang qua Hết-rôn, lên hướng Àùt-đa, vòng qua Cạt-ca, <sup>4</sup> đi ngang về hướng Àùt-nôn, đổ vào khe Ê-díp-tô, rồi giáp biển. Ấy đó sẽ là giới hạn phía nam của các người. <sup>5</sup> Giới hạn về hướng đông là từ Biển mặn cho đến vàm sông Giô-đanh. Giới hạn phía bắc chạy từ phía biển nơi vàm sông Giô-đanh, <sup>6</sup> đi lên Bết-Hốt-la, trải qua phía bắc Bết-A-ra-ba, và chạy đến hòn đá Bô-han con trai của Ru-bên. <sup>7</sup> Đoạn, giới hạn này đi lên về hướng Ê-bia, từ trũng A-cô chạy tới hướng bắc về phía Ghinh-ganh, đối ngang dốc A-đu-mim tại phía nam khe; rồi trải qua gân mé nước Ê-an-Sê-mét, và giáp Ê-an-Rô-ghên. <sup>8</sup> Từ đó giới hạn đi lên ngang qua trũng con trai Hi-nôm, về cạnh nam của Giê-hu, tức là Giê-ru-sa-lem. Kế đó, nó chạy lên cho đến chót núi nằm ngang trũng Hi-nôm về hướng tây, ở đầu phía bắc trũng Rê-pha-im. <sup>9</sup> Giới hạn này chạy từ chót núi đến suối nước Nép-thô-ách, và ăn về hướng các thành của núi Èùp-rôn; rồi đi luôn đến Ba-la, là Ki-ri-át-Giê-a-rim. <sup>10</sup> Nó vòng từ Ba-la qua

hướng tây về lối núi Sê-i-rơ, rồi theo hướng bắc đi ngang qua phía núi Giê-ra-im, tức là Kê-salôn; kế chạy xuống đến Bết-Sê-mét và qua Thim-na. <sup>11</sup> Từ đó giới hạn này cứ đi theo phía bắc Eúc-rôn; đoạn băng qua hướng Siéc-rôn, trải qua núi Ba-la, ăn thẳng đến Giáp-nê-ên, rồi giáp biển. <sup>12</sup> Còn giới hạn phía tây, ấy là biển lớn. Đó là giới hạn về bốn phía của người Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>13</sup> Người ta ban cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, một phần ở giữa người Giu-đa, tùy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán cho Giô-suê, là thành của A-ra-ba, cha A-nác. Ấy là thành Hếp-rôn. <sup>14</sup> Ca-lép bèn đuổi đi ba con trai của A-nác, là Sê-sai, A-hi-man, và Tha-mai. <sup>15</sup> Từ đó người đi lên đánh dân thành Ê-đôm; thuở xưa tên Ê-đôm là Ki-ri-át-Sê-phe. <sup>16</sup> Ca-lép nói rằng: Ta sẽ gả con gái ta là Aïc-sa, làm vợ cho người nào đánh và chiếm lấy Ki-ri-át-Sê-phe. <sup>17</sup> Oát-ni-ên, con trai của Kê-na, cháu Ca-lép, bèn chiếm được thành; Ca-lép gả Aïc-sa, con gái mình, cho người làm vợ. <sup>18</sup> Vả, xảy khi nàng vào nhà Oát-ni-ên, có thúc giục người xin cha mình một sớ ruộng. Nàng leo xuống lừa; Ca-lép hỏi rằng: Con muốn chi? <sup>19</sup> Nàng thưa rằng: Xin cha ban một cửa phước cho con; vì cha lập con nơi đất miền nam, nên hãy cho con mấy suối nước. Người bèn ban cho nàng các suối ở trên và ở dưới. <sup>20</sup> Đó là sản nghiệp của chi phái Giu-đa, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>21</sup> Các thành ở đầu cùng chi phái Giu-đa, về phía ranh Ê-đôm tại miền nam là: Cáp-sê-ên, Ê-đê, Gia-gua, <sup>22</sup> Ki-

na, Di-mô-na, A-đê-a-đa, <sup>23</sup> Kê-đe, Hát-so, Gít-nan, <sup>24</sup> Xíp, Tê-lem, Bê-a-lốt, <sup>25</sup> Hát-so-Ha-đa-tha, Kê-ri-giốt-Hết-rôn, tức là Hát-so; <sup>26</sup> A-mam, Sê-ma, Mô-la-đa, <sup>27</sup> Hát-sa-ga-đa, Hết-môn, Bết-Pha-lê, <sup>28</sup> Hát-sa-Su-anh, Bê-e-Sê-ba, Bi-sốt-gia, <sup>29</sup> Ba-la, Y-dim, Ê-xem, <sup>30</sup> Ê-thô-lát, Kê-sinh, Họt-ma, <sup>31</sup> Xiếc-lát, Mát-ma-na, San-sa-na, <sup>32</sup> Lê-ba-ốt, Si-lim, A-in, và Rim-môn: hết thấy là hai mươi chín thành với các làng của nó. <sup>33</sup> Trong đồng bằng là: Eát-tha-ôn, Xô-rê-a. Àt-na <sup>34</sup> Xa-nô-ách, Êân-ga-nim, Tháp-bu-ách, Ê-nam, <sup>35</sup> Giạt-mút, A-đu-lam, Sô-cô, A-xê-ca <sup>36</sup> Sa-a-ra-im, A-đi-tha-im, Ghê-đê-ra, và Ghê-đê-rô-tha-im: hết thấy là mười bốn thành với các làng của nó. <sup>37</sup> Lại có Xê-nan, Ha-đa-sa, Mích-đanh-Gát, <sup>38</sup> Đil-an, Mít-bê, Giốc-thê-ên, <sup>39</sup> La-ki, Bốt-cát, Eúc-lôn, <sup>40</sup> Cáp-bôn, Lách-ma, Kít-lít, <sup>41</sup> Ghê-đê-rốt, Bết-Đa-gôn, Na-a-ma, và Ma-kê-đa: hết thấy là mười sáu thành với các làng của nó; <sup>42</sup> Líp-na, Ê-the, A-san, <sup>43</sup> Díp-tách, Àt-na, Nết-síp, <sup>44</sup> Kê-i-la, Aïc-xíp, và Ma-rê-sa: hết thấy là chín thành với các làng của nó; <sup>45</sup> Eúc-rôn, với các thành địa hạt và làng của nó; <sup>46</sup> các thành ở gần Àùch-đốt cùng các làng của nó, từ Eúc-rôn về hướng tây; <sup>47</sup> Àùch-đốt, các thành địa hạt, cùng các làng của nó; Ga-xa, các thành địa hạt, cùng các làng của nó, cho đến khe Ê-díp-tô, và biển lớn dùng làm giới hạn. <sup>48</sup> Trong miền núi là: Sa-mia, Giạt-thia, Sô-cô, <sup>49</sup> Đa-na, Ki-ri-át-Sa-na, tức là Đê-bia, <sup>50</sup> A-náp, Eát-thê-mô, A-nim, <sup>51</sup> Gô-sen, Hô-lôn, Ghi-lô: hết thấy mười một thành cùng các làng của nó; <sup>52</sup> A-ráp, Ru-ma, Ê-sê-an, <sup>53</sup> Gia-



num, Bết-Tháp-bu-ách, A-phê-ca, <sup>54</sup> Hum-ta, Ki-ri-át-A-ra-ba, tức là Hép-rôn và Si-ô: hết thảy chín thành với các làng của nó; <sup>55</sup> Ma-ôn, Cạt-mên, Xíp, Giu-ta, <sup>56</sup> Gít-rê-ên, Giốc-đê-am, Xa-nô-ách; <sup>57</sup> Ca-in, Ghi-bê-a, và Thim-na: hết thảy mười thành với các làng của nó; <sup>58</sup> Hanh-hun, Bết-Xu-rơ, Ghê-đô, <sup>59</sup> Ma-a-rát, Bết-A-nốt và Êân-thê-côn: hết thảy sáu thành với các làng của nó; <sup>60</sup> Ki-ri-át-Ba-anh, tức là Ki-ri-át-Giê-a-rim, và Ráp-ba: hết thảy hai thành với các làng của nó; <sup>61</sup> trong đồng vắng có Bết-A-ra-ba, Mi-đin, Sê-ca-ca; <sup>62</sup> Níp-san, Yết-Ha-mê-lách, và Êân-ghê-đi: hết thảy sáu thành với các làng của nó. <sup>63</sup> Vả, người Giu-đa không đuổi được dân Giê-bu-sít ở tại Giê-ru-sa-lem; nên dân Giê-bu-sít còn ở chung cùng người Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem cho đến ngày nay.

## 16

<sup>1</sup> Phần đất bắt thăm trúng về con cháu Giô-sép trải từ sông Giô-đanh về Giê-ri-cô, từ các suối của Giê-ri-cô về hướng đông, chạy dọc theo đồng vắng từ thành Giê-ri-cô lên đến núi Bê-tên. <sup>2</sup> Giới hạn băng từ Bê-tên đến Lu-xơ, đi qua bờ cõi dân A-rê-kít tại A-ta-sốt; <sup>3</sup> kế chạy xuống hướng tây về phía bờ cõi dân Giáp-lê-tít, cho đến bờ cõi Bết-Hô-rôn dưới và Ghê-xe, rồi giáp biển. <sup>4</sup> Aáy là tại đó mà con cháu của Giô-sép, Ma-na-se và Eùp-ra-im, lãnh phần sản nghiệp mình. <sup>5</sup> Đây là giới hạn của Eùp-ra-im, tùy theo những họ hàng của chúng. Giới hạn

của sản nghiệp họ ở về phía đông, từ A-tê-rốt-A-đa cho đến Bết-Hô-rôn trên, <sup>6</sup> thẳng qua tây tại hướng bắc của Mít-mê-thát; rồi vòng qua đông về lối Tha-a-nát-Si-lô, và qua khỏi đó đến Gia-nô-ách theo phía đông; <sup>7</sup> kể chạy từ Gia-nô-ách xuống A-ta-rốt và Na-ra-tha, đặng Giê-ri-cô, rồi giáp sông Giô-đanh. <sup>8</sup> Từ Tháp-bu-ách giới hạn đi về hướng tây đến khe Ca-na, rồi giáp biển. Đó là sản nghiệp của chi phái Eùp-ra-im, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>9</sup> Người Eùp-ra-im cũng có những thành và làng riêng ra giữa sản nghiệp của người Ma-na-se. <sup>10</sup> Song họ không đui được dân Ca-na-an ở tại Ghê-xe; nên dân Ca-na-an ở giữa Eùp-ra-im cho đến ngày nay, nhưng phải nộp thuế.

## 17

<sup>1</sup> Người ta cũng bắt thăm cho chi phái Ma-na-se, vì người là con đầu lòng của Giô-sép. Con Ma-ki, con đầu lòng của Ma-na-se, và cha của Ga-la-át, bởi người là chiến sĩ, nên có được xứ Ga-la-át và Ba-san. <sup>2</sup> Người ta bắt thăm cho các con khác của Ma-na-se, tùy theo những họ hàng của chúng: về con cháu A-bi-ê-se, về con cháu Hê-léc, về con cháu Àt-ri-ên, về con cháu Si-chem, về con cháu Hê-phe, về con cháu Sê-mi-đa. Đó là các con trai của Ma-na-se, cháu Giô-sép, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>3</sup> Vả, Xê-lô-phát, con trai của Hê-phe, cháu của Ga-la-át, chắt của Ma-ki, chít của Ma-na-se, không có con trai, chỉ có con gái, tên là Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và

Thiệt-sa. <sup>4</sup> Các con gái này đến trước mặt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, trước mặt Giô-suê, con trai Nun, và trước mặt các quan trưởng, mà nói rằng: Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se ban cho chúng tôi một phần sản nghiệp trong anh em chúng tôi. Giô-suê vâng mạng của Đức Giê-hô-va, bèn ban cho một phần sản nghiệp trong anh em của cha các con gái đó. <sup>5</sup> Vậy, mười phần bắt thăm trúng cho Ma-na-se, trừ ra xứ Ga-la-át và Ba-san ở bên kia sông Giô-đanh; <sup>6</sup> vì các con gái Ma-na-se có một phần sản nghiệp tại giữa các con trai người, còn xứ Ga-la-át thuộc về các con trai khác của Ma-na-se. <sup>7</sup> Giới hạn của Ma-na-se từ A-se đến Mít-mê-thát đối ngang Si-chem, rồi chạy đến Gia-min về lối dân Ên-Tháp-bu-ách. <sup>8</sup> Xứ Tháp-bu-ách thuộc về Ma-na-se; nhưng thành Tháo-bu-ách gần bờ cõi Ma-na-se, thì thuộc về người Eùp-ra-im. <sup>9</sup> Từ đó giới hạn chạy xuống phía nam khe Ca-na; các thành đó ở giữa các thành Ma-na-se, đều thuộc về Eùp-ra-im. Giới hạn Ma-na-se ở về phía bắc của khe, và giáp biển. <sup>10</sup> Phần ở hướng nam thuộc về Eùp-ra-im, phần ở hướng bắc thuộc về Ma-na-se, còn biển dùng làm giới hạn; hai phần này giáp A-se về phía bắc, và Y-sa-ca về phía đông. <sup>11</sup> Trong địa phận Y-sa-ca và A-se Ma-na-se cũng được Bết-Sê-an và các thành địa hạt, Gíp-lê-am và các thành địa hạt, dân cư của Đô-rơ và các thành địa hạt, dân cư của Ên-Đô-rơ và các thành địa hạt, dân cư của Tha-na-ác và các thành địa hạt, dân cư của Mê-ghi-đô, các thành địa hạt nó, và ba

cái đồng cao. <sup>12</sup> Con cháu Ma-na-se chẳng đuổi được dân các thành ấy, vì dân Ca-na-an định ý ở trong xứ đó. <sup>13</sup> Nhưng khi dân Y-sơ-ra-ên đã được cường thịnh, bèn bắt dân Ca-na-an phải phục dịch; song chẳng đuổi chúng nó được hết. <sup>14</sup> Vả, con cháu của Giô-sép nói cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi đã thành một dân đông, vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho chúng tôi đến ngày nay; vậy tại làm sao ông ban cho chúng tôi chỉ một phần đất làm sản nghiệp? <sup>15</sup> Giô-suê đáp: Nếu các người đông như vậy, và núi Eup-ra-im rất hẹp cho các người, thì hãy lên khai phá rừng, đặng làm một chỗ ở cho mình trong xứ dân Phê-rê-sít và dân Rê-pha-im. <sup>16</sup> Nhưng con cháu Giô-sép đáp rằng: Núi không đủ chỗ cho chúng tôi; còn miền đồng bằng, hết thảy dân Ca-na-an ở đó, dân Bết-Sê-an, và người ở các thành địa hạt nó, luôn những người ở trong trũng Gít-rê-ên, đều có thiết xa. <sup>17</sup> Giô-suê bèn nói cùng nhà Giô-sép, tức là Eup-ra-im và Ma-na-se, mà rằng: Người là một dân đông, có sức lớn, sẽ chẳng lãnh chỉ một phần đất thôi; <sup>18</sup> nhưng núi sẽ thuộc về người; dầu là một cái rừng, người sẽ khai phá nó, và các bờ cõi nó sẽ thuộc về người; vì người sẽ đuổi dân Ca-na-an, mặc dầu chúng nó có thiết xa và là cường thịnh.

## 18

<sup>1</sup> Cả hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm hiệp tại Si-lô, và lập hội mạc tại đó: xứ đều phục trước mặt họ. <sup>2</sup> Nhưng trong dân Y-sơ-ra-ên còn lại bảy

chi phái mà người ta chưa phân phát phần sản nghiệp cho. <sup>3</sup> Giô-suê bèn nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Các người lần nữa cho đến chừng nào, không đi chiếm xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người? <sup>4</sup> Hãy chọn từng chi phái ba người, rồi ta sẽ sai đi; các người này sẽ đứng dậy đi khắp xứ, lấy địa đồ để phân chia, rồi sẽ trở về cùng ta. <sup>5</sup> Họ sẽ chia xứ làm bảy phần; Giu-đa sẽ ở trong giới hạn mình nơi miền nam; còn nhà Giô-sép ở trong giới hạn mình nơi miền bắc. <sup>6</sup> Vậy, các người hãy lấy địa đồ của xứ làm bảy phần, đem về đây cho ta; rồi ta sẽ bắt thăm cho các người tại đây trước Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta. <sup>7</sup> Nhưng không có phần cho người Lê-vi tại giữa các người; bởi vì chức tế lễ của Đức Giê-hô-va là sản nghiệp của các người đó; còn Gát, Ru-bên, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lãnh phần sản nghiệp mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho họ ở bên kia sông Giô-đanh về phía đông. <sup>8</sup> Vậy, các người ấy đứng dậy đi; Giô-suê truyền lệnh cho các người đi dựng lấy địa đồ của xứ, mà rằng: Hãy đi khắp xứ lấy địa đồ, rồi trở về cùng ta; ta sẽ bắt thăm tại đây cho các người trước mặt Đức Giê-hô-va ở Si-lô. <sup>9</sup> Các người ấy bèn đi khắp xứ, vẽ địa đồ trên một quyển sách chia làm bảy phần, tùy theo các thành; rồi trở về cùng Giô-suê ở trại quân tại Si-lô. <sup>10</sup> Giô-suê bèn bắt thăm cho chúng tại Si-lô, trước mặt Đức Giê-hô-va; tại đó Giô-suê chia xứ ra cho dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo các chi phái của họ. <sup>11</sup> Thăm trúng

nhằm chi phái Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng, và địa phận mà thăm chỉ định, ở nhằm giữa chi phái Giu-đa và chi phái Giô-sép. <sup>12</sup> Giới hạn của Bên-gia-min về phía bắc chạy từ Giô-đanh, đi lên phía sau Giê-ri-cô về hướng bắc; đoạn bò lên núi, rồi giáp đồng vắng Bết-A-ven. <sup>13</sup> Từ đó giới hạn đi ngang sau lưng Lu-xơ, cũng gọi là Bê-tên, tại phía nam, rồi chạy xuống A-ta-rôt-A-đa ở gần núi về phía nam Bết-Hô-rôn dưới. <sup>14</sup> Giới hạn giăng vòng từ phía tây về hướng nam, tức từ núi đối ngang Bết-Hô-rôn về phía nam; rồi giáp Ki-ri-át-Ba-anh, tức là Ki-ri-át-Giê-a-rim, thành của người Giu-đa. Đó là miền tây. <sup>15</sup> Miền nam khởi từ đầu Ki-ri-át-Giê-a-rim; giới hạn cứ chạy về phía tây, thẳng đến suối nước Nép-thô-ách; <sup>16</sup> rồi nó xuống đến đuôi núi nằm ngang trứng con trai Hi-nôm ở trong trứng Rê-pha-im, tại phía bắc; nó chạy xuống dọc theo trứng Hi-nôm ở sau lưng Giê-bu-sít, về phía nam, đoạn xuống đến Ên-Rô-ghên. <sup>17</sup> Giới hạn chạy về hướng bắc đến Ên-Sê-mét; từ đó thẳng về Ghê-li-lốt ở đối ngang dốc A-đu-mim, rồi chạy xuống đến hòn đá Bô-han, là con trai Ru-bên; <sup>18</sup> đoạn, nó đi ngang A-ra-ba về hướng bắc, và chạy xuống A-ra-ba. <sup>19</sup> Giới hạn liền đi ngang qua phía sau Bết-Hốt-la về hướng bắc, rồi giáp phía Biển mặn về hướng bắc ở đầu phía nam của sông Giô-đanh. Đó là giới hạn về phía nam. <sup>20</sup> Về phía đông nó giáp sông Giô-đanh. Đó là sản nghiệp của con cháu Bên-gia-min, và giới hạn về bốn phía, tùy theo những họ hàng

của chúng. <sup>21</sup> Các thành của chi phái Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng, là: Giê-ri-cô, Bết-Hôt-la, Ê-méc-kê-sít, <sup>22</sup> Bết-a-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên, <sup>23</sup> A-vim, Pha-ra, Oùp-ra, <sup>24</sup> Kê-pha-A-mô-nai, Oùp-ni, và Ghê-ba: hết thảy mười hai thành và các làng của nó; <sup>25</sup> Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rốt, <sup>26</sup> Mít-bê, Kê-phi-ra, Môt-sa, <sup>27</sup> Rê-kem, Giệt-bê-ên, Tha-rê-a-la, <sup>28</sup> Xê-la, Ê-lép, Giê-bu, tức là Giê-ru-sa-lem, Ghi-bê-át, Ki-ri-át: hết thảy mười bốn thành với các làng của nó. Đó là sản nghiệp của con cháu Bên-gia-min, tùy theo những họ hàng của chúng.

## 19

<sup>1</sup> Phần đất thứ nhì bắt thăm trúng về chi phái Si-mê-ôn, tùy theo những họ hàng của chúng; sản nghiệp của chi phái này ở giữa sản nghiệp người Giu-đa. <sup>2</sup> Chi phái Si-mê-ôn có trong sản nghiệp mình Bê-e-Sê-ba, Sê-ba, Mô-la-đa, <sup>3</sup> Hát-sa-Su-anh, Ba-la, Ê-xem, <sup>4</sup> Êân-thô-lát, Bê-thu, Họt-ma, <sup>5</sup> Xiếc-lác, Bết-Ma-ca-bốt, Hát-sa-Su-sa, <sup>6</sup> Bết-Lê-ba-ốt, và Sê-a-ru-chen: hết thảy mười ba thành cùng các làng của nó; <sup>7</sup> A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san: hết thảy bốn thành cùng các làng của nó; <sup>8</sup> luôn hết các làng ở chung quanh những thành ấy cho đến Ba-lát-Bê-e, tức là Ra-ma ở miền nam. Đó là sản nghiệp của chi phái Si-mê-ôn, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>9</sup> Sản nghiệp của người Si-mê-ôn vốn chiếc ở phần đất của người Giu-đa: vì phần của người Giu-đa lấy làm lớn quá; vậy người Si-mê-ôn có sản nghiệp mình tại giữa sản nghiệp

của họ. <sup>10</sup> Phần đất thứ ba bắt thăm trúng về người Sa-bu-lôn, tùy theo những họ hàng của chúng. Giới hạn của sản nghiệp họ chạy đến Sa-rít. <sup>11</sup> Giới hạn đi lên hướng tây về lối Ma-rê-a-la, và đặng Đáp-bê-sết, rồi đến khe đối Giốc-nê-am. <sup>12</sup> Từ Sa-rít nó vòng qua hướng đông, tức về hướng mặt trời mọc, trên giáp giới Kít-lốt-Tha-bô; đoạn đi về hướng Đáp-rát, và lên đến Gia-phia; <sup>13</sup> từ đó nó chạy về hướng đông đến Gát-Hê-phe, và Eát-Cát-sin, mở dài thêm về lối Nê-a, mà đến Rim-môn. <sup>14</sup> Đoạn, giới hạn vòng lên phía bắc về lối Ha-na-thôn, rồi giáp trúng Díp-thách-Eân. <sup>15</sup> Lại còn có thành Cát-tát, Na-ha-la, Sim-rôn, Di-đê-a-la, và Bết-lê-hem; hết thảy mười hai thành với các làng của nó. <sup>16</sup> Các thành này cùng các làng của nó, ấy là sản nghiệp của người Sa-bu-lôn, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>17</sup> Phần thứ tư bắt thăm trúng về con cháu Y-sa-ca, tùy theo họ hàng của chúng. <sup>18</sup> Giới hạn của chúng chạy đến Gít-rê-ên, Kê-su-lốt, Su-nem, <sup>19</sup> Ha-pha-ra-im, Si-ôn, A-na-cha-rát, <sup>20</sup> Ra-bít, Ki-si-ôn, Ê-bết; <sup>21</sup> Rê-mết, Eân-Ga-nim, Eân-Ha-đa, và Bết-phát-sết. <sup>22</sup> Kế giới hạn đặng Tha-bô, Sa-chát-si-ma, và Bết-Sê-mết, rồi giáp sông Giô-đanh: hết thảy mười sáu thành với các làng của nó. <sup>23</sup> Các thành này cùng những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Y-sa-ca, tùy theo họ hàng của chúng. <sup>24</sup> Phần thứ năm bắt thăm trúng về chi phái A-se, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>25</sup> Giới hạn họ là Hên-cát, Ha-li, Bê-ten, Aíc-sáp, <sup>26</sup> A-lam-mê-léc, a-mê-át, và



Mi-sê-anh. Hướng tây nó đặng Cạt-mên và khe Líp-nát; rồi vòng qua phía mặt trời mọc, <sup>27</sup> về lối Bết-Đa-gôn, đặng Sa-bu-lôn và trung Díp-thách-Eân ở về phía bắc Bết-Ê-méc và Nê-i-ên; đoạn chạy về phía tả Ca-bun; <sup>28</sup> về Éáp-rôn, Rê-hốp, Ham-môn, và Ca-na, cho đến thành lớn Si-đôn. <sup>29</sup> Giới hạn lại vòng về Ra-ma, cho đến thành kiên cố Ty-rơ, đoạn chạy hướng Hô-sa, rồi giáp biển tại miền Aïc-xíp. <sup>30</sup> Lại còn có U-ma, A-phéc, và Rê-hốp: hết thấy hai mươi thành cùng các làng của nó. <sup>31</sup> Các thành này và những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái A-se, tùy theo các họ hàng của chúng. <sup>32</sup> Phần thứ sáu bắt thăm trúng về con cháu Nép-ta-li, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>33</sup> Giới hạn của họ chạy từ Hê-lép, từ cây dẻ bộp ở tại Sa-na-im, về lối A-đa-mi-Nê-kép và Giáp-nê-ên cho đến Lạc-cum, rồi giáp sông Giô-đanh. <sup>34</sup> Kế giới hạn vòng về hướng tây, đi đến Àt-nốt-Tha-bô, rồi từ đó chạy về Hục-cốc. Phía nam giáp Sa-bu-lôn, phía tây giáp A-se và Giu-đa; còn phía mặt trời mọc có sông Giô-đanh. <sup>35</sup> Các thành kiên cố là: Xi-đim, Xe-rơ, Ha-mát, Ra-cát, Ki-nê-rết, <sup>36</sup> A-đa-ma, Ra-ma, Hát-so, <sup>37</sup> Kê-đe, Éát-rê-i, Êân-Hát-so, <sup>38</sup> Gi-rê-ôn, Mít-đa-Eân, Hô-rem, Bết-A-nát, và Bết-Sê-mét: hết thấy mười chín thành cùng các làng của nó. <sup>39</sup> Các thành này với những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Nép-ta-li, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>40</sup> Phần thứ bảy bắt thăm trúng về chi phái Đan, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>41</sup> Giới hạn sản nghiệp họ gồm Xô-rê-a, Éát-tha-ôn, Yết-Sê-mét, <sup>42</sup> Sa-la-bin, A-

gia-lôn, Gít-la, <sup>43</sup> Ê-lôn, Thim-na-tha, Eùc-rôn, <sup>44</sup> Êân-thê-kê, Ghi-bê-thôn, Ba-lát, <sup>45</sup> Giê-hút, Bê-nê-Bê-rác, Gát-Rim-môn, <sup>46</sup> Mê-Giát-côn, và Ra-côn, với đất đối ngang Gia-phô. <sup>47</sup> Và, địa phận của người Đan là ra ngoài nơi mình; vì người Đan đi lên đánh chiếm lấy Lê-sem, rồi dùng lưới gươm diệt nó. Người Đan chiếm lấy nó làm sản nghiệp ở tại đó, và lấy tên Đan, tổ phụ mình, đặt cho Lê-sem. <sup>48</sup> Các thành này với những làng của nó, ấy là sản nghiệp của chi phái Đan, tùy theo những họ hàng của chúng. <sup>49</sup> Khi người ta đã chia xứ theo giới hạn xong rồi, thì dân Y-sơ-ra-ên lấy ở giữa mình một sản nghiệp mà cấp cho Giô-suê, con trai của Nun. <sup>50</sup> Dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng của Đức Giê-hô-va, cấp cho người cái thành mà người xin, tức là thành Thim-nát-Sê-rách trong núi Eùp-ra-im. Người xây thành và ở tại đó. <sup>51</sup> Đó là các sản nghiệp mà thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai của Nun, và các trưởng tộc của những chi phái dân Y-sơ-ra-ên, bắt thăm phân phát cho, tại Si-lô, ở cửa hội mạc trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy họ chia xong xứ là như vậy.

## 20

<sup>1</sup> Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: <sup>2</sup> Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên mà rằng: Hãy lập các thành ẩn náu, mà ta đã cậy Môi-se phán cùng các người, <sup>3</sup> hầu cho kẻ sát nhân vì bất ý giết ai có thể trốn đó được; các thành ấy dùng cho các người ẩn náu khỏi kẻ báo thù huyết. <sup>4</sup> Kẻ sát nhân sẽ chạy trốn đến một cửa của các thành

này, đứng nơi cửa thành, thuật sự tình cho các trưởng lão của thành ấy nghe. Các trưởng lão sẽ tiếp dẫn người vào trong thành, chỉ định cho một chỗ ở tại giữa mình. <sup>5</sup> Nếu kẻ báo thù huyết đuổi theo, các trưởng lão chớ nộp kẻ sát nhân vào tay người; vì kẻ ấy giết người lân cận mình, không có ý muốn, và trước khi vốn không ghét người. <sup>6</sup> Người phải ở trong thành ấy cho đến chừng chịu đoán xét trước mặt hội chúng, cho đến chừng thầy tế lễ thượng phẩm đang chức qua đời. Kế đó, kẻ sát nhân sẽ trở về vào thành và nhà mình, tức là thành mà mình đã trốn khỏi. <sup>7</sup> Vậy, dân Y-sơ-ra-ên để riêng ra Ê-đe ở Ga-li-lê tại trên núi Nép-ta-li; Si-chem tại trên núi Ê-ru-ra-im, và Ki-ri-át-A-ra-ba, tức là Hép-rôn, ở trên núi Giu-đa. <sup>8</sup> Bên kia sông Giô-đanh, phía đông thành Giê-ri-cô, trong chi phái Ru-bên, họ chỉ định Bết-se ở trong đồng bằng tại sa mạc; trong chi phái Gát, Ra-mốt tại xứ Ga-la-át; và trong chi phái Ma-na-se, Gô-lan ở xứ Ba-san. <sup>9</sup> Đó là các thành chỉ định cho hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, và cho khách lạ kiêu ngạo trong đó; để người nào vô ý giết ai, có thể ẩn núp tại đó được, hầu cho không bị tay kẻ báo thù huyết giết chết, cho đến khi ứng hầu trước mặt hội chúng.

## 21

<sup>1</sup> Bấy giờ, các trưởng tộc người Lê-vi đến gần thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai của Nun, và các trưởng tộc của những chi phái Y-sơ-ra-ên, <sup>2</sup> nói cùng họ tại Si-lô trong xứ Ca-na-an,

mà rằng: Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền ban những thành cho chúng tôi ở, và đất chung quanh thành đặng dùng cho súc vật chúng tôi. <sup>3</sup> Vậy, dân Y-sơ-ra-ên vâng mạng Đức Giê-hô-va, lấy trong sản nghiệp mình những thành sau này, và đất chung quanh nó, mà cấp cho người Lê-vi. <sup>4</sup> Người ta bắt thăm cho các họ hàng Kê-hát; những con cháu của thầy tế lễ A-rôn về dòng Lê-vi bắt thăm được mười ba thành bởi trong chi phái Giu-đa, chi phái Si-mê-ôn, và chi phái Bên-gia-min. <sup>5</sup> Còn những con cháu khác của Kê-hát, theo thăm được mười cái thành của chi phái Eùp-ra-im, của chi phái Đan, và của phân nửa chi phái Ma-na-se. <sup>6</sup> Đoạn, con cháu Ghết-sôn, theo thăm được mười ba cái thành của chi phái Y-sa-ca, của chi phái A-se, của chi phái Nép-ta-li, và của phân nửa chi phái Ma-na-se ở Basan. <sup>7</sup> Con cháu Mê-ra-ri, tùy theo những họ hàng của chúng, được mười hai cái thành của chi phái Ru-bên, của chi phái Gát, và của chi phái Sa-bu-lôn. <sup>8</sup> Dân Y-sơ-ra-ên bắt thăm cấp cho người Lê-vi các thành đó với đất chung quanh, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se truyền dặn cho. <sup>9</sup> Vậy, dân Y-sơ-ra-ên lấy trong chi phái Giu-đa và trong chi phái Si-mê-ôn, các thành có chỉ tên đây, mà cấp cho. <sup>10</sup> Con cháu A-rôn về dòng Kê-hát, là con trai Lê-vi, được các thành ấy; vì phần thứ nhất bắt thăm trúng về họ. <sup>11</sup> Người ta bèn cấp cho họ thành Ki-ri-át-A-ra-ba, (A-ra-ba là cha của A-nác), tức là Hếp-rôn ở trên núi Giu-đa, và đất chung quanh thành đó. <sup>12</sup> Còn

địa phận của thành, và các làng nó, thì người ta cấp cho Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, làm sản nghiệp. <sup>13</sup> Người ta cấp cho con cháu thầy tế lễ A-rôn thành Hếp-rôn, là thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, và đất chung quanh thành; Líp-na và đất chung quanh thành, <sup>14</sup> Giạt-thia và đất chung quanh thành, Ê-thê-mô-a và đất chung quanh thành, <sup>15</sup> Hô-lôn và đất chung quanh thành, Đê-bia và đất chung quanh thành, <sup>16</sup> A-in và đất chung quanh thành, Giu-ta và đất chung quanh thành, Bết-Sê-mết và đất chung quanh thành: hết thấy chín cái thành của hai chi phái này. <sup>17</sup> Người ta lại lấy trong chi phái Bên-gia-min mà cấp cho họ. Ga-ba-ôn và đất chung quanh thành, Ghê-ba và đất chung quanh thành, <sup>18</sup> A-na-tốt và đất chung quanh thành, cùng Anh-môn và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. <sup>19</sup> Cộng các thành của những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, là mười ba cái thành với đất chung quanh. <sup>20</sup> Những người Lê-vi thuộc về họ hàng con cháu khác của Kê-hát, được mấy thành trong chi phái Eùp-ra-im làm phần của mình. <sup>21</sup> Người ta cấp cho họ Si-chem, thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, ở trên núi Eùp-ra-im, và đất chung quanh thành, Ghê-xe và đất chung quanh thành, <sup>22</sup> Kíp-sa-im và đất chung quanh thành, Bết-Hô-rôn và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. <sup>23</sup> Người ta lấy trong chi phái Đan, cấp cho họ Ên-thê-kê và đất chung quanh thành, Ghi-bê-thôn và đất chung quanh thành, <sup>24</sup> A-gia-lôn và đất chung quanh thành,

Gát-Rim-môn và đất chung quanh thành: hết thảy bốn cái thành. <sup>25</sup> Lại lấy trong phân nửa chi phái Ma-na-se, Tha-a-nác và đất chung quanh thành, Gát-Rim-môn và đất chung quanh thành: hết thảy hai cái thành. <sup>26</sup> Cọng là mười cái thành và đất chung quanh thành cho những họ hàng của các con cháu khác của Kê-hát. <sup>27</sup> Người ta cũng lấy trong phân nửa chi phái Ma-na-se, thành Gô-lan ở xứ Ba-san, là thành ẩn náu cho kẻ sát nhân, mà cấp cho con cháu Ghệt-sôn về các họ hàng Lê-vi, và đất chung quanh thành ấy, Bết-ê-ra và đất chung quanh thành: hết thảy hai cái thành. <sup>28</sup> Lại lấy trong chi phái Y-sa-ca, Ki-si-ôn và đất chung quanh thành, Đáp-rát và đất chung quanh thành, <sup>29</sup> Giạt-mút và đất chung quanh thành, Ên-gia-nim và đất chung quanh thành: hết thảy bốn cái thành. <sup>30</sup> Từ trong chi phái A-se, lấy Mi-sê-anh và đất chung quanh thành, Aùp-đôn và đất chung quanh thành, <sup>31</sup> Hên-cát và đất chung quanh thành Rê-hốp và đất chung quanh thành: hết thảy bốn cái thành. <sup>32</sup> Cũng lấy trong chi phái Nép-ta-li, thành Kê-đe ở Gali-lê là thành ẩn náu cho kẻ sát nhân, và đất chung quanh, Ha-mốt-Đô-rơ và đất chung quanh thành, Cạt-than và đất chung quanh thành: hết thảy ba cái thành. <sup>33</sup> Cọng các thành của người Ghệt-sôn, tùy theo những họ hàng, là mười ba cái thành với đất chung quanh. <sup>34</sup> Người ta cũng lấy trong chi phái Sa-bu-lôn mà cấp cho những họ hàng con cháu Mê-ra-ri, tức là những người Lê-vi sau sót, thành Giốc-nê-am và đất chung

quanh thành, Cạt-ta và đất chung quanh thành.  
<sup>35</sup> Đim-na và đất chung quanh thành, Na-ha-la và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành.  
<sup>36</sup> Từ trong chi phái Ru-bên, lấy thành Bết-se và đất chung quanh thành, Giát-sa và đất chung quanh thành, <sup>37</sup> Kê-đê-mốt và đất chung quanh thành, Mê-phát và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. <sup>38</sup> Lại lấy trong chi phái Gát, thành Ra-mốt ở xứ Ga-la-át, là thành ẩn nấu cho kẻ sát nhân, và đất chung quanh thành, Ma-ha-na-im và đất chung quanh thành, <sup>39</sup> Hết-bôn và đất chung quanh thành, Gia-ê-xe và đất chung quanh thành: hết thấy bốn cái thành. <sup>40</sup> Cộng các thành cấp cho con cháu Mê-ra-ri, tùy theo những họ hàng của chúng, tức là dư hậu các họ hàng Lê-vi, là mười hai cái thành. <sup>41</sup> Cộng các thành người Lê-vi ở giữa sản nghiệp dân Y-sơ-ra-ên là bốn mươi tám cái thành cùng đất chung quanh thành. <sup>42</sup> Mỗi thành ấy đều có đất chung quanh; hết thấy thành cũng đều như vậy. <sup>43</sup> Thế thì, Đức Giê-hô-va ban cho Y-sơ-ra-ên cả xứ mà Ngài đã thề ban cho tổ phụ họ. Dân Y-sơ-ra-ên nhận làm sản nghiệp, và ở tại đó. <sup>44</sup> Đức Giê-hô-va làm cho tứ phía đều được an nghỉ, y như Ngài đã thề cùng tổ phụ họ, chẳng có một kẻ thù nghịch nào còn đứng nổi trước mặt họ. Đức Giê-hô-va phó hết thấy kẻ thù nghịch vào tay họ. <sup>45</sup> Trong các lời lành mà Đức Giê-hô-va đã phán cho nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng có một lời nào là không thành: thấy đều ứng nghiệm hết.

## 22

<sup>1</sup> Bấy giờ, Giô-suê gọi người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se, <sup>2</sup> mà nói rằng: Các người đã giữ theo mọi điều Mô-i-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, truyền cho các người, và có vâng theo tiếng ta trong mọi điều ta dặn biểu. <sup>3</sup> Trong khoảng lâu ngày nay, các người không có bỏ anh em mình cho đến ngày nay, và có vâng giữ mọi điều phải vâng giữ, tức là mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. <sup>4</sup> Nên bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban sự an nghỉ cho anh em các người, y như lời Ngài đã phán. Vậy, hãy đi trở về trại các người trong xứ thuộc về các người mà Mô-i-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho các người ở bên kia sông Giô-đanh. <sup>5</sup> Song phải cẩn thận làm theo điều răn và luật pháp mà Mô-i-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã truyền cho các người, tức là thương yêu Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo đường lối Ngài, giữ các điều răn Ngài, trứu mến Ngài, và hết lòng hết ý phục sự Ngài. <sup>6</sup> Giô-suê bèn chúc phước cho họ, rồi cho họ về; họ đều trở về trại mình. <sup>7</sup> Vả, Mô-i-se đã ban cho phân nửa chi phái Ma-na-se một sản nghiệp ở tại Ba-san; còn Giô-suê ban cho phân nửa kia một sản nghiệp chung với anh em mình ở bên này sông Giô-đanh, về phía tây. Khi Giô-suê cho chúng trở về trại mình, thì chúc phước cho, <sup>8</sup> và nói rằng: Các người trở về trại mình có đem của cải rất nhiều, có lắm bầy súc vật, cùng vàng, bạc, đồng, sắt, và áo xông phủ phê; hãy chia



cho anh em mình của cướp được nơi thù nghịch các người. <sup>9</sup> Vậy, người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se lia dân Y-sơ-ra-ên tại Si-lô ở xứ Ca-na-an, đặng trở về Ga-la-át, là sản nghiệp mình, mà mình đã nhận lấy theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va cậy Môi-se truyền cho. <sup>10</sup> Khi đến trong địa hạt Giô-đanh thuộc về xứ Ca-na-an, thì người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se lập một bàn thờ tại đó gần sông Giô-đanh; bàn thờ ấy xem thấy rất cao lớn. <sup>11</sup> Dân Y-sơ-ra-ên nghe được người ta nói rằng: Kia người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đã lập một bàn thờ trong địa hạt Giô-đanh đối ngang xứ Ca-na-an, bên cạnh dân Y-sơ-ra-ên. <sup>12</sup> Khi dân Y-sơ-ra-ên hay được điều đó, cả hội chúng Y-sơ-ra-ên bèn hiệp lại tại Si-lô, đặng kéo lên hãm đánh họ. <sup>13</sup> Dân Y-sơ-ra-ên sai Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, đến cùng người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se tại xứ Ga-la-át; <sup>14</sup> cũng có mười trưởng tộc theo người, một trưởng tộc cho mỗi chi phái Y-sơ-ra-ên; mỗi người trong họ là trưởng tộc của hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên. <sup>15</sup> Chúng đến gần người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se trong xứ Ga-la-át, mà nói rằng: <sup>16</sup> Cả hội chúng của Đức Giê-hô-va có hỏi như vậy: Sự bất trung này mà các người đã phạm cùng Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là chi? Vì sao ngày nay các người bỏ Đức Giê-hô-va, mà lập một bàn thờ đặng phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va? <sup>17</sup> Tội ác của Phê-ô gây vạ cho cả hội chúng của Đức

Giê-hô-va, mà đến bây giờ chúng ta chưa rửa sạch được, há là một việc nhỏ mọn cho chúng ta sao? <sup>18</sup> Ngày nay các người lại bỏ Đức Giê-hô-va ư! Vả, nếu ngày nay các người phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va, ngày mai chắc Ngài sẽ nổi giận cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. <sup>19</sup> Song nếu đất các người nhận được bị ô uế, thì hãy đi qua đất mà Đức Giê-hô-va đã chiếm lấy, là nơi đã lập đền tạm của Đức Giê-hô-va, và hãy lập nghiệp ở giữa chúng ta; nhưng chớ phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và đừng phân rẽ chúng ta ra, mà lập một bàn thờ kinh địch cùng bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta. <sup>20</sup> A-can, con trai Xê-rách, há chẳng có phạm một tội bất trung về vật đáng diệt, và cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va há chẳng nổi phừng cùng cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sao? Và người ấy chẳng phải một mình chết vì tội mình đâu! <sup>21</sup> Bây giờ, người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái Ma-na-se đáp cùng trưởng tộc hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên, mà rằng: <sup>22</sup> Giê-hô-va, Đức Chúa Trời toàn năng, Giê-hô-va, Đức Chúa Trời toàn năng biết điều đó, và Y-sơ-ra-ên sẽ rõ! Nếu ấy là phản nghịch, nếu là bất trung cùng Đức Giê-hô-va, thì ngày nay chớ cứu chúng tôi! <sup>23</sup> Nếu chúng tôi có lập một bàn thờ đặng lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nếu để dâng của lễ thiêu, của lễ chay, và của lễ thù ân tại đó, nguyện chính Đức Giê-hô-va đòi lại chúng tôi! <sup>24</sup> Chúng tôi có ý lập bàn thờ, vì chúng tôi sợ con cháu của anh em một mai nói cùng con cháu chúng tôi rằng: Các người có chi chung cùng

Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên? <sup>25</sup> Hỡi con cháu Ru-bên, con cháu Gát, Đức Giê-hô-va đã đặt sông Giô-đanh làm giới hạn giữa chúng ta và các người; các người chẳng có phần chi nơi Đức Giê-hô-va! Như vậy con cháu của anh em sẽ làm cho con cháu chúng tôi thôi kính sợ Đức Giê-hô-va. <sup>26</sup> Bởi cố đó, chúng tôi có nói rằng: Chúng ta hãy lập một bàn thờ, chẳng phải để dâng của lễ thiêu hay là dâng hi sinh; <sup>27</sup> nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và anh em cùng con cháu sau chúng ta rằng chúng tôi dùng của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, và của lễ thù ân mà giữ cuộc thờ phượng của Đức Giê-hô-va trước mặt Ngài; hầu cho về sau con cháu anh em không nói cùng con cháu chúng tôi rằng: Các người không có phần nơi Đức Giê-hô-va! <sup>28</sup> Lại chúng tôi có nói: Khi nào họ sẽ nói điều đó cùng chúng tôi, hay là nói cùng con cháu sau chúng tôi, thì chúng tôi sẽ nói: Hãy xem hình dạng bàn thờ Đức Giê-hô-va, mà tổ phụ chúng ta đã lập, nào phải dùng cho của lễ thiêu hay là dâng hi sinh, nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và các người! <sup>29</sup> Chúng tôi ngày nay quyết không có ý phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va và lìa bỏ Ngài, mà lập một bàn thờ khác hơn bàn thờ trước mặt đền tạm của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, đặng dùng nó dâng của lễ thiêu, của lễ chay, và những hi sinh. <sup>30</sup> Khi thầy tế lễ Phi-nê-a, các mục bá của hội chúng, các quan trưởng của hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên đi theo người, đã nghe những lời của người Ru-bên, người Gát, và phân nửa chi phái

Ma-na-se nói, thì điều lấy làm bằng lòng. <sup>31</sup> Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, nói cùng người Ru-bên, người Gát, và người Ma-na-se, mà rằng: Ngày nay chúng tôi biết rằng Đức Giê-hô-va ngự giữa chúng ta, vì các người không có phạm tội bất trung này cùng Đức Giê-hô-va; như vậy các người đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên khỏi tay Đức Giê-hô-va. <sup>32</sup> Phi-nê-a, con trai thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, cùng các quan trưởng từ giã người Ru-bên, người Gát ở xứ Ga-la-át, trở về xứ Ca-na-an cùng dân Y-sơ-ra-ên, thuật lại điều đã xảy qua. <sup>33</sup> Việc này dân Y-sơ-ra-ên lấy làm đẹp lòng; chúng bèn ngợi khen Đức Chúa Trời, và chẳng còn toan kéo lên đánh người Ru-bên và người Gát, đặng tàn hại xứ họ ở. <sup>34</sup> Vì vậy, người Ru-bên và người Gát đặt tên bàn thờ là Eát, vì nói rằng nó làm chứng giữa chúng ta rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.

## 23

<sup>1</sup> Khi Đức Giê-hô-va ban sự an nghỉ cho Y-sơ-ra-ên từ lâu rồi, giải cứu họ khỏi các thù nghịch ở bốn phía, và Giô-suê đã già tuổi tác cao, <sup>2</sup> thì người gọi cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng mà nói rằng: Ta là lão già đã cao tuổi rồi. <sup>3</sup> Các người đã thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã làm cho những dân tộc này mà Ngài bắt qui phục các người; vì ấy là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chiến đấu cho các người. <sup>4</sup> Kia, tùy theo chi phái, ta đã bắt thăm cấp cho các người làm sản nghiệp xứ chưa đánh

lấy, và xứ của những dân tộc mà ta đã diệt, từ sông Giô-đanh cho đến biển lớn, về phía mặt trời lặn. <sup>5</sup> Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ đuổi và cất dân ấy khỏi trước mặt các người, và các người sẽ nhận được xứ nó, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán. <sup>6</sup> Vậy, hãy vững lòng gìn giữ làm theo mọi điều đã ghi trong sách luật pháp của Mô-i-se, chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả. <sup>7</sup> Chớ nên xen lộn cùng các dân tộc này còn ở lại giữa các người, chớ xưng đến danh các thần chúng nó, chớ biểu ai bắt các thần ấy mà thề, chớ hầu việc, và đừng quì lạy trước các thần đó. <sup>8</sup> Nhưng phải trứu mền Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, y như các người đã làm đến ngày nay. <sup>9</sup> Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt các người những dân tộc lớn và cường thịnh, và đến ngày nay chẳng ai đứng nổi trước mặt các người. <sup>10</sup> Một người trong các người đuổi được đến ngàn người của chúng nó; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người là Đấng chiến đấu cho các người, y như Ngài đã phán. <sup>11</sup> Vậy, hãy cẩn thận lấy mình đừng kính mền Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. <sup>12</sup> Vả, nếu các người trở lòng và hiệp với phần còn lại của các dân tộc này ở giữa các người, nếu các người làm sui gia cùng chúng nó, hoặc các người xen vào cùng chúng nó, và chúng nó cùng các người, <sup>13</sup> thì phải biết rõ ràng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chẳng còn cứ đuổi những dân tộc này khỏi trước mặt các người nữa; nhưng chúng nó sẽ làm lưới và bẫy cho

các người, làm roi đánh nơi hông, làm chông gai chích trong mắt, cho đến chừng nào các người bị diệt mất khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho. <sup>14</sup> Nay, ngày nay ta sẽ đi đường cả thế gian phải đi; vậy, hãy hết lòng hết ý nhận biết rằng trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán về các người, chẳng có một lời nào sai hết, thấy đều ứng nghiệm cho các người; thật chẳng một lời nào sai hết. <sup>15</sup> Và, hễ các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán được ứng nghiệm cho các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm ứng nghiệm những lời hăm dọa của Ngài trên các người thế ấy, cho đến chừng Ngài diệt các người khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho. <sup>16</sup> Nếu các người bội giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã dặn biểu, nếu các người đi hầu việc các thần khác, và quì lạy trước chúng nó, thì cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ nổi phùng cùng các người, và các người bị diệt mất liền khỏi xứ tốt đẹp mà Ngài đã ban cho.

## 24

<sup>1</sup> Giô-suê bèn nhóm hiệp các chi phái Y-sơ-ra-ên tại Si-chem, và gọi các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, các quan trưởng, các quan xét, và các quan tướng; họ đều ra mắt trước mặt Đức Chúa Trời. <sup>2</sup> Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên có phán như vầy: Tổ phụ các người, là Tha-rê, cha của Àùp-ra-ham,

và Na-cô, thuở xưa ở phía bên sông, và hầu việc các thần khác. <sup>3</sup> Nhưng ta chọn Aùp-ra-ham, tổ phụ các người, từ phía bên sông, khiến người đi khắp xứ Ca-na-an, ban Y-sác cho người, và làm cho dòng dõi người sanh sản nhiều thêm. <sup>4</sup> Ta ban Gia-cốp và Ê-sau cho Y-sác, rồi ban núi Sê-i-rơ cho Ê-sau làm sản nghiệp; còn Gia-cốp và các con cái người đều đi xuống xứ Ê-díp-tô. <sup>5</sup> Kế đó, ta sai Môi-se và A-rôn, dùng các phép lạ làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hành hại nó; đoạn, ta đem các người ra khỏi đó. <sup>6</sup> Ta bèn đem tổ phụ các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, và các người đi đến biển. Người Ê-díp-tô dùng xe binh và lính kỵ mà đuổi theo tổ phụ các người đến Biển đỏ. <sup>7</sup> Bấy giờ, tổ phụ các người kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va, Ngài bèn giáng sự tối tăm giữa các người và dân Ê-díp-tô, dẫn nước biển lấp trên mình chúng nó, và mắt các người đã thấy điều ta đã làm cho người Ê-díp-tô; và các người có ở lâu ngày trong đồng vắng. <sup>8</sup> Kế đó, ta dẫn các người vào xứ dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh; chúng nó chiến đấu cùng các người, và ta có phó chúng nó vào tay các người. Các người chiếm xứ chúng nó làm sản nghiệp, và ta đã diệt chúng nó khỏi trước mặt các người. <sup>9</sup> Ba-lác, con trai Xếp-bô, vua Mô-áp, chỗi dậy chinh chiến với Y-sơ-ra-ên, sai đòi Ba-la-am, con trai Bê-ô, đặng rửa sả các người. <sup>10</sup> Nhưng ta không muốn nghe Ba-la-am; vì vậy, người buộc phải chúc phước cho các người, và ta giải cứu các người khỏi tay

Ba-lác. <sup>11</sup> Sau khi qua sông Giô-đanh rồi, thì các người đến thành Giê-ri-cô. Người Giê-ri-cô, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít chiến đấu cùng các người và ta phó chúng nó vào tay các người. <sup>12</sup> Ta sai ong lỗ đuổi chúng nó khỏi trước mặt các người, y như hai vua dân A-mô-rít. Aáy chẳng phải nhờ gươm người, cũng chẳng phải nhờ cung người. <sup>13</sup> Ta ban cho các người đất mà các người không có cày, những thành mà các người không có xây, và các người ở đó; những vườn nho và cây ô-li-ve mà các người không có trồng, để dùng làm vật thực cho các người. <sup>14</sup> Vậy bây giờ, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và phục sự Ngài cách thành tâm và trung tín; hãy bỏ xa các thần mà tổ phụ các người hầu việc bên kia sông, và tại xứ Ê-díp-tô; phải phục sự Đức Giê-hô-va. <sup>15</sup> Nếu chẳng thích cho các người phục sự Đức Giê-hô-va, thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phục sự, hoặc các thần mà tổ phụ các người đã hầu việc bên kia sông, hoặc các thần dân A-mô-rít trong xứ mà các người ở; nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. <sup>16</sup> Dân sự bèn đáp rằng: Chúng tôi quyết hẳn không lìa bỏ Đức Giê-hô-va mà hầu việc các thần khác! <sup>17</sup> Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời chúng tôi; ấy chính Ngài đã đem chúng tôi và tổ phụ chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ; Ngài đã làm trước mặt chúng tôi những phép lạ này, và phù hộ chúng tôi, hoặc trọn dọc đường đi, hoặc trong các dân mà chúng



tôi trải qua. <sup>18</sup> Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi trước mặt chúng tôi các dân tộc và dân A-mô-rít vốn ở trong xứ; vì vậy, chúng tôi cũng sẽ phục sự Đức Giê-hô-va, bởi Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi. <sup>19</sup> Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người không đủ sức phục sự Đức Giê-hô-va, vì là Đức Chúa Trời thánh, Đức Chúa Trời kỳ tà, Ngài chẳng tha sự trái mạng và tội lỗi của các người. <sup>20</sup> Nếu các người bỏ Đức Giê-hô-va, đi hầu việc các thần ngoại bang, thì Ngài sẽ trở lòng giáng họa cho các người sau khi đã làm ơn cho các người. <sup>21</sup> Dân sự bèn nói cùng Giô-suê rằng: Không đâu; vì chúng tôi sẽ phục sự Đức Giê-hô-va. <sup>22</sup> Vậy, Giô-suê nói cùng dân sự rằng: Các người làm chứng lấy cho mình rằng chính các người đã chọn Đức Giê-hô-va để phục sự Ngài. Dân sự đáp rằng: Chúng tôi làm chứng về điều đó. <sup>23</sup> Vậy bây giờ, hãy cất các thần ngoại bang khỏi giữa các người đi, hãy xây lòng về cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên. <sup>24</sup> Dân sự đáp cùng Giô-suê rằng: Chúng tôi sẽ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, và nghe theo tiếng Ngài. <sup>25</sup> Như vậy, trong ngày đó Giô-suê lập giao ước cùng dân sự, và truyền cho họ một luật pháp và điều răn tại Si-chem. <sup>26</sup> Đoạn, Giô-suê chép các lời này trong sách luật pháp của Đức Chúa Trời. Kế đó, người lấy một hòn đá lớn dựng tại đó ở dưới cây dẻ bộp gần nơi thánh của Đức Giê-hô-va. <sup>27</sup> Rồi Giô-suê nói cùng cả dân sự rằng: Kia, hòn đá này sẽ dùng làm chứng cho chúng ta; vì nó có nghe mọi lời Đức Giê-hô-va

đã phán cùng chúng ta; nó dùng làm chứng cho các người, e các người bỏ Đức Chúa Trời mình chẳng. <sup>28</sup> Đoạn, Giô-suê cho dân sự trở về, ai nấy đều về trong sản nghiệp mình. <sup>29</sup> Sau các việc ấy, Giô-suê, con trai Nun, tô-tớ của Đức Giê-hô-va, qua đời, tuổi được một trăm mười. <sup>30</sup> Người ta chôn người trong địa phận đã bắt thăm về người tại Thim-nát-Sê-rách ở trên núi Èup-ra-im, về phía bắc núi Ga-ách. <sup>31</sup> Y-sơ-ra-ên phục sự Đức Giê-hô-va trọn lúc sanh tiền của Giô-suê và các trưởng lão mà biết mọi việc Đức Giê-hô-va đã làm vì Y-sơ-ra-ên. <sup>32</sup> Hải cốt của Giô-sép mà dân Y-sơ-ra-ên đã dời từ xứ Ê-díp-tô, thì người ta chôn ở Si-chem, trong đồng ruộng Gia-cốp mua của con cháu Hê-mô, cha Si-chem, giá một trăm miếng bạc; con cháu Giô-sép được hải cốt đó làm sản nghiệp. <sup>33</sup> Ê-lê-a-sa, con trai A-rôn, cũng qua đời; người ta chôn người tại Ghi-bê-át-Phi-nê-a, mà Phi-nê-a, con trai người, đã được ban cho trong núi Èup-ra-im.

**Kinh Thánh**  
**The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)**

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 22 Feb 2024 from source files dated 13 Dec 2023

b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e